

Chí Tôn Ca


(Bhagavad

Gita)

(THDP Version)

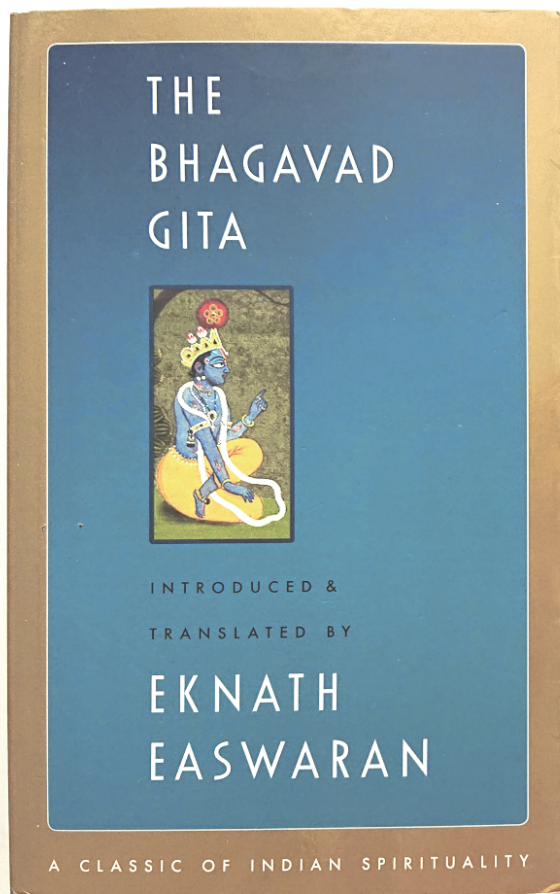
Tác giả: Vyasa

Biên dịch: Trần Kim Thư (dịch từ bản tiếng Anh [Bhagavad Gita As It Is](#))

Hiệu đính: Vũ Thanh Hòa, Prana Yogi (with Love )

NXB Tôn giáo

Chỉnh sửa lần cuối: 7/5/2020



[THĐP Review]

5 bài học tôi rút ra từ **Chí Tôn Ca** sau một năm thực hành tâm linh



[THĐP Review] 5 bài học tôi rút ra từ **Chí Tôn Ca** sau một năm thực hành tâm linh

Cách đây đúng một năm, lần đầu tiên mình được đọc một cuốn Thánh Kinh của Ấn Độ, đó là *Chí Tôn Ca* (*Bhagavad Gita*). Nhưng đến bây giờ, sau một quãng thời gian dẫn thân tu tập, mình mới thật sự thấm thấu được những trí tuệ từ cuốn sách tuyệt vời này. Và không có gì vui sướng và vinh hạnh bằng việc viết review giới thiệu nó đến đồng đạo mọi người.

Trước khi chia sẻ về 5 bài học mình nhận ra được từ *Chí Tôn Ca* sau một năm thực hành tâm linh, mình xin nói tóm tắt về bối cảnh cũng như nội dung chính của cuốn sách. *Chí Tôn Ca* kể về cuộc hội thoại thiêng liêng liêng giữa Thầy và Trò (Krishna và Arjuna), trước khi trận chiến vĩ đại giữa các gia tộc diễn ra. Cung thủ tuyệt đỉnh Arjuna đã bị lung lay ý chí, trở dậy sợ hãi, mâu thuẫn, nghi ngờ trước khi trận chiến bắt đầu. Chính chàng lúc đó đã quy phục Đấng Krishna để đón nhận trí tuệ từ Người. Chàng đã được trí tuệ vô song ấy xua tan bức màn vô minh và run rẩy, để chàng đứng lên giao chiến không hề nao núng (và giành chiến thắng).

Cuộc hội thoại siêu việt này nói thẳng vào các chủ đề khó nhất như: bản chất linh hồn, Thượng Đế, sự đầu thai luân hồi, các thuộc tính của thế giới, các con đường tu tập đúng đắn và sai trái, bổn phận tâm linh / sứ mệnh cuộc đời của một người khi được sinh ra, v.v... Có thể nói, tất cả những tri thức đỉnh cao và quan trọng nhất về con người và thực tại đều có ở trong *Chí Tôn Ca*. Không những nói trực tiếp vào các chủ đề quan trọng, không một chút vòng vo, (mình còn được biết) *Chí Tôn Ca* (bản gốc Phạn ngữ) được viết bằng dạng thơ với cấu trúc chặt chẽ và cân xứng hoàn hảo. Khi truyền đạt lại qua các thế hệ, nó rất khó (hoặc không thể) bị chỉnh sửa, dù chỉ một chữ. Giống như Truyện Kiều của Nguyễn Du vậy, người ta chỉ có thể ngâm nga, khắc ghi và bàn luận về nó, chứ không thể biến tấu nó theo một cách nào đó tối ưu hơn. Có thể nói, *Chí Tôn Ca* là một tác phẩm hoàn hảo cả về nội dung và hình thức nghệ thuật. Mình đánh giá rằng không có tác phẩm nào trên đời này, ở mọi thể loại, tuyệt mỹ hơn *Chí Tôn Ca*.

Sau đây là 5 bài học mình nhận ra từ cuốn sách sau một năm thực hành tâm linh.

1. Quy phục Thượng Đế (surrender) là điều kiện tiên quyết để hấp thu trí tuệ

Trước kia, mình là người từng sống trong rất nhiều khổ đau và bế tắc về mặt tư tưởng. Cách đây 5 năm, mình đã đặt ra một quyết tâm rằng phải tìm được nguyên nhân của tất cả mọi sự khốn khổ ấy, để bản thân không sa vào vực thẳm tiêu cực thêm một lần nào nữa. Dù quyết tâm là vậy, khao khát trí tuệ là vậy, nhưng tất cả mọi thứ sáng sủa và tươi đẹp chỉ mở ra khi mình bắt đầu quy phục Thượng Đế. Đây là bước đi khó khăn nhất trong cuộc hành trình tìm kiếm sự thật của mình. Ngày mình quy phục Đức Krishna cũng là ngày mình hoàn toàn nhập tâm vào cuộc trò chuyện giữa Ngài và Arjuna trước trận chiến vĩ đại. Lúc đó, mình cảm thấy một nỗi xúc động không tả rung lên trong lồng ngực và như thể mình đang có mặt ở đó và được Krishna truyền dạy trực tiếp các chân lý vào tâm hồn. Hoàn toàn khác với lần đầu tiên đọc sách mình chỉ nắm bắt nó bằng lý trí hời hợt bên ngoài, đánh giá về câu cú hay cách sắp đặt các dữ kiện và nội dung mà chẳng hề thấy một rung động mãnh liệt nào.

Mình đã từng nghe không ít người bảo rằng *Chí Tôn Ca* là một cuốn sách khó nuốt, hay nó có ngôn từ trịch thượng và cao ngạo. Nhưng bây giờ mình đã hiểu rằng, phản ứng như vậy của người đọc là do chính trong bản thân họ chưa hoàn toàn quy phục Người Thầy Vĩ Đại (God) đang thuyết pháp, và chưa chịu nhún mình khiêm cung để lắng nghe. Cái cao ngạo và hống hách mà người đọc cảm nhận chính là bản ngã (ego) của họ khi đối diện với chân lý, chứ không phải là cảm nhận về chân lý. *Chí Tôn Ca* quả đúng là một bài kiểm tra đích thực dành cho ego. Trong Kỳ thư Kybalion đã có câu:

“Đôi môi của Trí tuệ thì khép lại, ngoại trừ với đôi tai của Hiểu biết.”

Nên nếu bạn muốn mở cánh cửa để bước vào trong những tri thức huyền diệu của *Chí Tôn Ca* (hay bất kỳ cuốn sách Thánh nào khác), bạn phải có được chiếc chìa khóa là sự quy phục. Nếu không có chìa khóa ấy, bạn mãi chỉ đứng loanh quanh ngoài cửa thiên đàng, dù cũng cầm cuốn sách lên đọc như biết bao nhiêu người.

“Chỉ có những kẻ vô tín ngưỡng, những kẻ thậm ngu, những kẻ thấp hèn nhất nhân loại, những kẻ bị ảo tưởng đánh cắp tri thức và những kẻ có bản chất vô thần của loài quỷ quái là không muốn quy phục Ta.”

“Trải qua muôn lần sinh tử, người thật sự có tri thức sẽ quy phục Ta, hiểu rằng Ta là căn nguyên của mọi căn nguyên và thế giới vạn vật. Linh hồn vĩ đại đó vô cùng hiếm thấy.” (7:15,19)

2. Khổ hạnh không phải là ép xác, mà là tăng đức hạnh, giảm hưởng thụ vật chất

Ngày nay khi thời thế tâm linh đang trỗi dậy, nhiều người bắt đầu dần thân tu tập để tìm lại con người chân thực, và cũng nhiều người khác hòa theo trào lưu tâm linh. Nhưng ít ai biết được rằng bản chất của sự tu tập chính là khổ hạnh (tăng đức hạnh, giảm hưởng thụ vật chất). Vẫn tồn tại những người muốn đắc quả Thánh trong sự tiện nghi giàu có. Hay nói cách khác là không chịu dứt bỏ những dính mắc với thế giới vật chất để có sự tăng trưởng tinh thần. Đây là một sự mâu thuẫn cần được gạt bỏ.

Đức Jesus đã từng nói rằng:

“Người giàu vào được nước Trời khó hơn lạc đà chui qua lỗ kim.”

Hay,

“Phúc cho những ai có tâm hồn nghèo khó, vì nước Trời là của họ.”

Mình đã từng chứng kiến những người muốn tu tập để tiến bộ nhưng vẫn tiếp tục hút thuốc lá, vẫn thủ dâm, vẫn còn đay nghiến người hàng xóm, vẫn còn ham tích lũy của cải và sự tiện nghi, ham nhận mọi thành tựu là của mình, v.v... Vậy thì người đó chẳng đi đến đâu cả vì không hiểu tu tập là gì, không hiểu khổ hạnh là gì và đích đến tận cùng của sự tu tập.

Khi bước vào quá trình tu khổ hạnh (ăn chay, sống tiết dục, không mua sắm những gì không cần thiết, không chơi bờ cafe nhậu nhẹt, chịu nhẫn nại trước khó khăn, cắt bỏ sân giận, v.v...), mình đã không hề biết rằng nó là khổ hạnh. Chỉ sau này khi đọc *Chí Tôn Ca* thì mới nhận ra rằng bản thân đã đi đúng hướng. Và tận cùng của đức hạnh là dâng hiến mọi thành tựu tâm linh cho Thượng Đế. Đây là điều mà nhiều người không dám làm và không thể làm được vì chưa tin vào sự tồn tại thiêng liêng, còn chất chứa lòng tham chứng đắc tinh thần, và còn sống với cái tôi mê đắm thành tựu. Nếu ai đã thật sự tu khổ hạnh thì sẽ biết đức hạnh cao quý nhất của con người chính là hiến dâng tất cả cho God, và nỗ lực làm những điều tốt đẹp nhất để hiến dâng.

“Người nào luôn tràn trề ý thức về Ta và hiểu rằng rốt cục chỉ có Ta hưởng thành quả của mọi hy lễ và khổ hạnh, rằng Ta là vị chúa tể tối cao của mọi tinh cầu và tất cả á thần, là ân nhân và người hảo tâm của mọi chúng sinh, người đó thoát khỏi những khổ đau vật chất và có được sự an lạc.” — Sri Krishna (5:29)

3. Tâm linh nằm trong hành động (không mong cầu kết quả), không phải sự lý luận

Đã từng có một khoảng thời gian, mình khao khát sự tu tập để chứng đắc, để mau chóng thoát khỏi mọi khổ đau. Rồi ở trong những chuyện nhỏ nhặt hơn, mình từng mong viết được những bài viết hay, mong có người chú ý, mong được thành công này nọ. Nhưng mọi thứ mong cầu ấy chỉ càng làm mình đánh mất sự thư thái và bình an, thứ mình vẫn hằng khao khát. Nhưng kể từ khi nắm bắt và thực hành một lối sống tuyệt vời mà Đức Krishna đã chỉ dạy trong *Chí Tôn Ca*, rằng lao động không mong hưởng thành quả, và hiến dâng mọi thành quả cho Thượng Đế, mình mới có được sự thanh thản trong tâm hồn.

Thanh thản thôi chưa phải là tất cả, mình có được sự tập trung tự nhiên trong khi làm việc mà không cần nỗ lực. Và quan trọng hơn cả, tình yêu và lòng vị tha đã nảy sinh trong tâm hồn mình để lao động và cống hiến cho xã hội, điều mà trước kia mình hoàn toàn không có.

Mình quan sát thấy rằng sự thất bại trong tu tập đó là do chúng ta có khao khát phát triển trí tuệ nhưng lại tự trói buộc chính bản thân ở một vùng rất hữu hạn là logic lý trí, và sự mơ tưởng về các thành quả. Ta đọc nhiều, nói nhiều, kỳ vọng nhiều mà chưa một lần dẫn thân hành động (VD: thực hành thiền hay từ bỏ các thói nghiện, ...) Chỉ những người nào dũng cảm thì mới có thể bước ra khỏi vòng vây của cái trí để chạm tới dòng chảy sự sống nằm trong hành động. Terence McKenna có câu nói rằng:

“Nếu bạn muốn có một người thầy, hãy thử một dòng thác, hay một cây nấm, hay một vùng thiên nhiên núi rừng, hay một bờ biển giông tố. Đó mới là nơi Hành Động hiện hữu.”

Khi *Chí Tôn Ca* xuất hiện, nó mở ra một trường các khả năng tu tập vô cùng gần gũi và thực tế, giúp con người dù thuộc tầng lớp bình dân nhất cũng có thể tiến vào trong hành động với lòng tin và sự dũng cảm. Cá nhân mình mang ơn *Chí Tôn Ca* rất nhiều vì khía cạnh này, và mình tin rằng nhiều người ở ngoài kia cũng sẽ phù hợp với lối sống, lối lao động cao thượng đã được trình bày trong cuốn sách.

“Nếu người chẳng thể lao động với ý thức về Ta thì hãy gắng dâng hiến mọi thành quả lao động của người và hãy thấu hiểu bản chất thật sự của mình. Nếu người chẳng thể làm được cả hai điều đó thì hãy gắng kiên toàn tri thức. Cao hơn tri thức là thiền định, còn cao hơn thiền định là sự từ bỏ thành quả lao động, vì sự từ bỏ đó sẽ làm cho tâm trí con người an lạc.”
(12:11,12)

“Dhanañjaya ơi, hãy chấm dứt mọi việc làm tội lỗi nhờ sự phục vụ tận tụy, và hãy hiến mình cho Đấng Tối Cao trong tâm thức đó. Chỉ những kẻ bần tiện mới muốn hưởng thành quả lao động của mình.” (2:49)

4. Không có tình yêu thì không thể vượt lên trên ảo tưởng nhị nguyên

Nếu đã tìm hiểu thì các bạn có thể nhận ra rằng trong các thánh thư thì Kinh Thánh đề cập về tình yêu rất nhiều, lấy tình yêu và đức tin làm những tôn chỉ cao nhất cho sự thức tỉnh. *Chí Tôn Ca* cũng không là một ngoại lệ nhưng tình yêu được diễn đạt trong cung bậc cao nhất đó là tình yêu dành cho Thượng Đế. Nói theo cách của Mẹ Teresa thì:

“Cuối cùng, đó không phải chuyện giữa bạn và họ, mà là chuyện giữa bạn và Thượng Đế.”

Con người ngày nay đang mắc kẹt trong lý luận phân tích, và suy nghĩ vô độ không thể điều tiết nên không đủ năng lượng tập trung cho sự khai sáng, thông tuệ. Hay nói cách khác, con người mới chỉ dậm chân ở luân xa 3 (ảo tưởng nhị nguyên) mà chưa vươn tới được luân xa 4, là nơi năng lượng đảo cực, cuốn hút về các tầng cao hơn là trực giác tâm linh và sự hiệp nhất với Nguồn Cội.

Như đã chia sẻ ở mục 3, chính sự lao động không mong hưởng thành quả và phục vụ tận tụy (không chỉ Thượng Đế mà mọi người xung quanh) đã làm nảy nở tình yêu bên trong trái tim mình. Nếu chỉ dùng lực của tâm trí thì con người không thể vươn tới thực tại hiệp nhất nằm ngoài tâm trí được. Sống với tình yêu, đây là điều không thể trốn tránh nếu một người muốn tiến bộ tâm thức.

“Sau khi chẳng còn quyến luyến, sợ hãi và tức giận, sau khi đã dồn toàn bộ tâm trí vào Ta, tìm được chốn nương náu nơi Ta, rất nhiều người ở thời trước đã trở nên thanh sạch nhờ thấu hiểu Ta và vì thế có được tình yêu siêu việt đối với Ta.” (4:10)

“Người yogi đó, người phục vụ Linh Hồn Tối Cao với lòng tận tụy và tình yêu biết rằng Ta và Linh Hồn Tối Cao là một, luôn ở trong Ta trong mọi hoàn cảnh.” (6:31)

5. Thiền định giúp chế ngự giác quan và đưa con người vào sự tĩnh lặng

Trong *Chí Tôn Ca*, Đức Krishna đã đề cập rất nhiều về tầm quan trọng của việc thiền định, rèn luyện một tâm trí bình an và chế ngự các giác quan. Nhưng trong trải nghiệm cá nhân, mình rút ra được một bài học đó là thiền định ở đây không thể tách rời khỏi đời sống thường ngày, và một người chỉ có thể tĩnh lặng khi đã sống được một cuộc đời hữu ích tốt đẹp cho nhân gian.

Mình đã chứng kiến rất nhiều người hiểu lầm về thiền khi cố gắng đè nén và kiểm soát tâm trí khi ngồi thiền. Đồng thời khi bước ra khỏi tấm bồ đoàn thì người đó sống buông thả, vô lối và kiêu ngạo. Thật sự mà nói, việc ngồi xuống thiền chỉ tương đương với lúc người ta hái quả. Còn toàn bộ cuộc sống hàng ngày là lúc một người chăm sóc nuôi dưỡng cái cây. Thiền là sợi chỉ nối cả hai quá trình đó làm một.

“Đức Chí Tôn Sri Krishna phán: Hỡi người con có cánh tay mạnh của Kunti, chế ngự tâm trí bất an tất nhiên là việc rất khó, nhưng có thể làm được điều đó nhờ sự rèn luyện thích hợp và sự từ bỏ hoạt động vật chất. Người có tâm trí không kiềm chế, khó lòng nhận thức được bản chất tinh thần của mình. Còn người đã kiểm soát được tâm trí và nỗ lực vươn tới đích bằng phương pháp đúng đắn sẽ nhất định thành công. Đó là ý kiến của Ta.” (6:35,36)

“Ai chế ngự được tâm trí và giác quan, ai tịch diệt luyến ái và chẳng màng đến dục lạc vật chất, người đó có thể đạt cấp độ toàn thiện tột bậc và thoát khỏi mọi tội báo nhờ lối sống thoát tục.” (18:49)

Kết luận

Nói tóm lại, *Chí Tôn Ca* là tác phẩm tuyệt đỉnh không thể chối cãi. Tất cả những điều tuyệt vời nhất về tinh thần mình trải nghiệm được phần lớn là nhờ thực hành theo các tôn chỉ mà Đức Krishna đã chỉ dạy. Bài review này là một hy lễ mình dâng lên để tỏ lòng biết ơn với Thượng Đế và cuộc đời đã rộng lòng dẫn dắt con người hèn mọn này. Đồng thời đây cũng là một món quà tinh thần mình muốn gửi gắm đến tất cả những người anh chị em hữu duyên, cũng đang khao khát dòng chảy sự thật và ân sủng từ Trời. Cảm ơn các bạn đã đón đọc. Chúc các bạn an vui và mạnh khỏe.

Tác giả: **Vũ Thanh Hòa**
(admin *Triết Học Đường Phố 2.0*)

Xem thêm

>>> [THĐP Translation™] [Ảnh hưởng sâu rộng của Chí Tôn Ca – Nhận xét từ những người nổi tiếng khắp thế giới về CTC](#)

3 bài viết đạt điểm cao nhất cuộc thi viết 2019 của THĐP về *Chí Tôn Ca*

🏆 **Giải Nhất:** Nguyễn Bá Tiến – Hơi thở từ Trời – Bài ca giác ngộ >>> <https://bit.ly/2wuLKJP>

🏆 **Giải Nhì:** Trần Tùng – Bài ca bất diệt >>> <https://bit.ly/3bfN563>

🏆 **Giải Ba:** Phạm Văn Thiên – Bản hùng ca về con đường trở thành một chân nhân >>> <https://bit.ly/2Uq3Apw>

Mục lục

| | |
|--|-----------|
| CHƯƠNG 1 – Sự quan sát đạo quân trên chiến địa Kurukshetra..... | 9 |
| CHƯƠNG 2 – Tóm tắt nội dung của Gita..... | 12 |
| CHƯƠNG 3 – Karma-yoga..... | 17 |
| CHƯƠNG 4 – Trí tuệ siêu việt..... | 20 |
| CHƯƠNG 5 – Karma-yoga – Hành động trong ý thức Krishna..... | 23 |
| CHƯƠNG 6 – Dhyāna-yoga..... | 25 |
| CHƯƠNG 7 – Tri thức về Đấng Tuyệt Đối..... | 28 |
| CHƯƠNG 8 – Đạt tới Thượng Đế..... | 30 |
| CHƯƠNG 9 – Tri thức huyền nhiệm nhất..... | 34 |
| CHƯƠNG 10 – Sự tuyệt diệu của Đấng Tuyệt Đối..... | 35 |
| CHƯƠNG 11 – Vóc thể vũ trụ..... | 38 |
| CHƯƠNG 12 – Sự phục vụ tận tụy..... | 42 |
| CHƯƠNG 13 – Thiên nhiên, đấng hưởng lạc và ý thức..... | 44 |
| CHƯƠNG 14 – Ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất..... | 47 |
| CHƯƠNG 15 – Yoga của Đấng Tối Cao..... | 49 |
| CHƯƠNG 16 – Bản chất thần thánh và quỷ quái..... | 51 |
| CHƯƠNG 17 – Những biến thể của đức tin..... | 53 |
| CHƯƠNG 18 – Kết luận – Sự toàn thiện của đức xả ly..... | 55 |

CHƯƠNG 1

Sự Quan Sát Các Đạo Quân Trên Chiến Địa Kurukshetra

- 1. Dhritarashtra (cha của 100 anh em Kauravas) hỏi:** Nay Sanjaya, các con của trẫm và các con của Pandu đã làm gì sau khi tụ tập ở chôn hành hương Kurukshetra với lòng khao khát giao tranh?
- 2. Sanjaya thưa:** Tôi bệ hạ, sau khi xem xét sự bày binh bố trận ở bên quân của các con Pandu, quốc vương **Duryodhana (anh cả trong 100 anh em Kauravas) tiến tới thầy mình và bảm những lời như sau:**
3. Thưa thầy, xin thầy hãy nhìn đạo binh hùng mạnh ở phe các con trai (5 anh em) của Pandu được chính môn đệ tài ba của thầy là con trai của Drupada bày bố vô cùng khéo léo.
4. Bên quân đó có nhiều cung thủ kiêu dũng chẳng kém gì Bhima và Arjuna khi giao chiến, trong số họ có những chiến binh vĩ đại như Yuyudhana, Virata và Drupada.
5. Bên quân họ còn có những chiến binh vĩ đại, quả cảm và hùng mạnh như Dhr̥ṣṭaketu, Cekitāna, Kāśirāja, Purujit, Kuntibhoja và Śaibya.
6. Bên cạnh họ là Yudhamanyu oai hùng, Uttamaujā uy phong, con trai của Subhadra và các con trai của Draupadi. Tất cả họ đều là những chiến binh vĩ đại giỏi giao phong bằng xe chiến mã.
7. Thưa người giỏi nhất trong số các vị Brahmin, xin để con trình cho thầy rõ về những võ tướng có đủ tài điều khiển quân mã của con.
8. Trong số họ có những bậc tuấn kiệt như thầy Bhisma, Karna, Kripa, Ashvatthama, Vikarna và con trai của Somadatta tên là Bhurisravas, những người bách chiến bách thắng trong trận mạc.
9. Trong hàng ngũ của chúng ta còn rất nhiều vị anh hùng khác sẵn sàng hiến dâng đời mình vì con. Tất cả họ đều được trang bị đủ loại vũ khí và đều tinh thông binh lược.
10. Sức mạnh của chúng ta là vô hạn và chúng ta nằm dưới sự che chở vững chắc của tổ phụ Bhisma, trong khi đó lực lượng của anh em Pandava, do Bhima bảo vệ cẩn thận, chỉ có hạn.
11. Bây giờ, tất cả các vị cần yểm trợ hết mức cho tổ phụ Bhisma vì các vị đang ở những vị trí chiến lược thích hợp tại cửa vào trận đồ.
12. Khi đó Bhisma, lão tướng quả cảm của vương triều Kuru, tổ phụ của các chiến binh rúc tù và rền vang, tạo ra âm thanh chẳng khác gì tiếng sấm, khiến Duryodhana vui sướng.
13. Ngay sau đó, tù và ốc, trống cái, trống con, kèn trận và tù và sừng cùng bắt ngờ vang lên tạo thành một âm thanh dữ dội.
14. Ở phía bên kia chiến địa, Đức Chí Tôn Krishna và Arjuna, ngự trên chiến xa thắng bạch mã lộng lẫy, cũng rúc vang những chiếc tù và ốc siêu việt của mình.
15. Đức Krishna thổi tù và Panchjanya của mình, Arjuna thổi chiếc Devadatta của chàng, còn Bhima phàn ăn, người nổi tiếng vì những chiến công phi thường thì rúc vang chiếc Paundra ghê gớm của chàng.
- 16-18. Quốc vương Yudhishtira, con trai của bà Kunti, thổi tù và Ananta-vijaya của mình, còn Nakula và Shahadeva thì thổi chiếc Sughoṣa và Manipuspaka của họ. Cung thủ đại tài, vua xứ Kāśī, dũng sĩ vĩ đại Śikhaṇḍī, Dhr̥ṣṭadyumna, Virata, Satyaki bách chiến bách thắng, cũng như Drupada, con trai của

Draupadi và các dũng tướng khác, như người con có cánh tay mạnh của Subhadra, tất thấy đều rúc vạng tù và của mình.

19. Tiếng tù và của họ tạo thành tiếng âm vang như sấm rền. Tiếng động long trời lở đất đó đã làm cho các con của Dhritarashtra kinh hồn bạt vía.

20. Khi ấy, Arjuna, con trai của Pandu, bấy giờ đang ngồi trên xe chiến mã được trang sức bằng lá cờ có hình Hanuman, liền giương cung và chuẩn bị phóng tên. Nhưng sau khi nhìn các con trai của Dhritarashtra đã dàn trận và đang tiến lại gần, Arjuna bèn thưa với Đức Chí Tôn Krishna những lời sau.

21-22. **Arjuna thưa:** Hỡi đáng vô sai lạc, xin hãy đánh xe của tôi ra chỗ giữa hai đạo quân để tôi có thể nhìn thấy những người khao khát giao tranh đang có mặt ở đây và những người tôi phải giáp chiến trong trận đánh vĩ đại này.

23. Hãy để tôi xem những kẻ tới đây giao chiến với chúng ta để làm hài lòng đứa con ác độc của Dhritarashtra.

24. **Sanjaya thưa:** Muôn tâu người nối dõi của Bharata, theo lời thỉnh cầu của Arjuna, Đức Chí Tôn Krishna thúc chiếc xe chiến mã tuyệt diệu của người lên phía trước và dừng ngựa ở giữa hai đạo quân.

25. Trước sự hiện diện của Bhisma, Drona và các vương hầu, tướng sủng của thế giới, **Đức Chí Tôn phán:** Hãy nhìn đi, Partha (tên khác của Arjuna), tất cả người nhà Kuru đã quần tụ ở đây.

26. Ở đó, Arjuna nhìn thấy các bậc cha chú, tổ phụ, thầy dạy, chú bác đằng mẹ, anh em, con cái, cháu chắt, bạn bè, cũng như các vị thông gia và những người tốt bụng với chàng trong hàng ngũ của cả hai đạo quân.

27. Khi Arjuna, con trai của bà Kunti, nhìn thấy tất cả bạn bè và họ hàng quyến thuộc của mình trên chiến địa thì lòng chàng ngập tràn niềm thương cảm. Chàng buồn rầu thốt lên như sau.

28. **Arjuna nói:** Krishna yêu quý của tôi ơi, khi thấy bạn bè và bà con thân thích ở trước mặt tôi đang sục sôi khát vọng giao tranh chém giết, tôi cảm thấy tay chân rụng rời và mồm miệng khô đắng.

29. Toàn thân tôi run rẩy, tóc tôi dựng ngược, cây cung Gandiva tuột khỏi tay tôi, còn thịt da bỗng rất như có lửa đốt.

30. Tôi không đủ sức ở lại đây thêm nữa. Trí nhớ chẳng còn tuân theo tôi, đầu óc tôi quay cuồng. Tôi chỉ thấy toàn những dấu hiệu bất hạnh, ôi Krishna, người diệt quỷ Keśī.

31. Tôi không thấy lợi ích gì của việc tàn sát những người bà con thân quyến của mình trong cuộc chiến. Krishna yêu quý ơi, tôi đâu muốn đoạt cả chiến thắng, vương quốc và hạnh phúc bằng giá đó.

32-35. Govinda ơi, chúng ta cần vương quốc, hạnh phúc và cả chính cuộc đời để làm gì nếu tất cả những người mà vì họ, chúng ta đang cố gắng chiếm hữu những thứ đó, giờ đã dàn trận trên chiến địa này? Madhusūdana ơi, khi các vị tôn sư, các bậc cha chú, con cái, tổ phụ, chú bác họ ngoại, các vị nhạc phụ, cháu chắt, anh em rể và những người bà con thân thích khác đang đứng trước mặt tôi đây đều sẵn sàng lia bỏ mạng sống và tài sản, làm sao tôi có thể mong giết chết họ, kể cả khi họ có thể hạ sát tôi trong trường hợp ngược lại? Hỡi đáng phù trì muôn loài, tôi không muốn giao chiến với họ kể cả khi được đổi ba cõi thế giới chứ nói gì tới cõi phàm này. Việc tàn sát các vương tử của Dhritarashtra sẽ mang lại cho chúng ta nhiều vui sướng lắm sao?

36. Tội lỗi sẽ trút xuống đầu chúng ta nếu chúng ta giết những kẻ tàn ác đó. Vì thế, việc giết các vương tử của Dhritarashtra và bạn bè mình là không phải đạo. Chúng ta đạt được gì thừa Krishna, lang quân của nữ thần may mắn, và có hạnh phúc được chấng sau khi đã sát hại người thân?

37-38. Janardana (tên khác của Krishna) ơi, mặc dù những kẻ bị lòng tham xâm chiếm đó không nhìn thấy tội lỗi trong việc giết hại họ hàng thân thích hay việc tranh chấp với bạn bè, vậy còn chúng ta, những người biết rõ việc sát hại gia tộc là trọng tội, cứ sao phải nhúng tay vào tội ác dã man này?

39. Sự hủy diệt gia tộc dẫn đến sự bại hoại gia phong ngàn đời và vì thế, những thành viên còn sống sót của gia đình quên đi luật lệ tôn giáo.

40. Khi sự vô thần thắng thế trong tôn tộc, Krishna ơi, phụ nữ trong gia đình sẽ đâm ra hư hỏng, và sự sa đọa của phụ nữ sẽ dẫn đến sự ra đời của lớp con cháu không mong muốn, thừa dòng dõi của Vrishni.

41. Sự gia tăng số dân không mong muốn sẽ nhất định đẩy gia tộc và những kẻ phá hoại gia phong vào cuộc sống địa ngục. Tổ tiên của những gia đình đời bại đó bị suy sụp vì con cháu đã hoàn toàn thôi cúng họ thức ăn và nước.

42. Vì tội lỗi của những kẻ phá hoại gia phong và những kẻ làm gia tăng sự ra đời của lớp con cháu không mong muốn, nên hoạt động mang lại phúc lợi cho gia đình và xã hội hoàn toàn bị hủy bỏ.

43. Thưa Krishna, đáng phũ phàng nhân gian, tôi được nghe những vị thầy thuộc hệ chân truyền môn phái dạy rằng những kẻ hủy hoại gia phong sẽ muôn đời bị trầm luân nơi hỏa ngục.

44. Than ôi, lạ lùng thay là chính chúng ta lại đang chuẩn bị phạm những chuyện tà trời đó. Bị xui khiến bởi ham muốn tận hưởng hạnh phúc đế vương, chúng ta sẵn sàng giết chết cả người thân.

45. Tốt hơn cả là tôi cứ tay không mặc cho các vương tử của Dhritarashtra mang binh khí đến giết tôi trên chiến địa chứ tôi chẳng động gươm kháng cự.

46. **Sanjaya thưa:** Sau khi thốt lên những lời như thế trên chiến địa, Arjuna đau đớn quảng cung và tên sang một bên rồi gieo mình xuống đệm ngồi ở xe chiến mã.

CHƯƠNG 2

Tóm Tắt Nội Dung Của Gita

1. **Sanjaya thưa:** Thấy Arjuna ngập tràn thương cảm, buồn đau và mắt đẫm lệ, Krishna bèn nói những lời sau.
2. **Đức Thế Tôn tối cao phán:** Arjuna yêu quý, người lấy ở đâu ra cung cách xấu xa này? Hành vi ấy chẳng xứng với người biết rõ mục đích thật sự của cuộc đời. Nó không dẫn tới cánh cổng thiên đường mà chỉ tới vũng lầy hồ nhục.
3. Hỡi con trai của Pritha (tên khác của Kunti), đừng chịu thua tính nhu nhược ấy. Nó chẳng xứng với người. Hãy dứt bỏ sự yếu đuối đáng hổ thẹn ra khỏi trái tim và đứng dậy, ôi người chinh phục kẻ thù.
4. **Arjuna thưa:** Hỡi người chinh phục kẻ thù, hỡi người hủy diệt Mahdu, làm sao tôi có thể phản công bằng những mũi tên bắn vào những người như Bhishma và Drona, những người đáng được tôi tôn thờ?
5. Thà đi ăn xin ở cõi trần ai này còn hơn sống bằng cái giá phải trả là tính mạng của những linh hồn vĩ đại, những người là thầy của tôi. Kể cả có mục đích trần tục thì họ vẫn là kẻ bề trên. Nếu họ bị giết thì tất cả những gì chúng ta định tận hưởng sẽ đều nhuốm máu.
6. Giờ chúng ta chẳng biết rằng thắng họ hay chịu thua họ là hơn. Nếu chúng ta giết các vương tử của Dhritarashtra thì chúng ta cũng chẳng nên ham sống làm chi. Mà họ lại đang đứng trước ta trên chiến địa.
7. Giờ đây, tôi không còn thấy rõ bổn phận của mình và mất hết bình tĩnh vì sự yếu đuối đáng hổ thẹn. Trong tình cảnh này, tôi cầu xin Người hãy nói cho tôi biết điều gì là tốt nhất dành cho tôi. Bây giờ, tôi là môn đệ của Người, và là linh hồn đã quy thuận Người. Xin Người hãy chỉ giáo.
8. Tôi không biết làm sao để dần được nỗi đau buồn đang làm đầu óc tôi kiệt quệ. Tôi sẽ không tài nào xua tan được nó kể cả khi tôi thành người trị vì vương quốc phồn thịnh có một không hai trên thế gian và có quyền lực tối cao như các vị á thần ở cõi thượng thiên.
9. **Sanjaya thưa:** Nói đoạn, Arjuna, người chinh phục kẻ thù, bảo Krishna, “Govinda à, tôi sẽ không giao chiến,” rồi im bật.
10. Thưa người nối dõi của Bharata, lúc bấy giờ Krishna, người đang đứng giữa hai đạo quân, mỉm cười và nói với Arjuna đang tràn trề đau khổ những lời sau.
11. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Trong khi nói những lời uyên bác, người khóc thương cho thứ chẳng đáng thương khóc. Bậc hiền giả chẳng xót xa kẻ sống lẫn người chết.
12. Chưa bao giờ ta không hiện hữu, người và các vương hầu kia cũng vậy và sau này chẳng ai trong chúng ta ngừng hiện hữu.
13. Tương tự như việc linh hồn bị đặt định liên tục chuyển từ tuổi ấu thơ sang tuổi thanh niên rồi đến tuổi già, lúc chết, nó chuyển sang cơ thể khác. Người sáng suốt chẳng hề bối rối trước sự thay đổi đó.
14. Hỡi con trai của Kunti, hạnh phúc và khổ đau nhất thời đến rồi đi như đông hạ đổi mùa. Chúng nảy sinh từ nhận biết của các giác quan, hỡi người nối dõi của Bharata, và con người phải học cách bình thản chịu đựng chúng.

15. Hỡi bậc chí thiện chốn nhân gian (Arjuna), người chẳng hề bối rối trước hạnh phúc cũng như khổ đau, và luôn luôn điềm tĩnh là người xứng đáng được giải thoát.
16. Những người đã thấu hiểu chân lý kết luận rằng cái không tồn tại (cơ thể vật chất) là cái chẳng lâu bền, còn cái vĩnh cửu (linh hồn) là cái bất biến. Họ đã kết luận như thế sau khi nghiên cứu bản chất của cả hai.
17. Người cần biết rằng cái lan tỏa khắp cơ thể là bất diệt. Không ai có thể hủy hoại linh hồn bất tử đó.
18. Chỉ có xác thân vật chất của chúng sinh bất diệt, vô tận và vĩnh cửu đó bị tiêu vong, vì thế, hãy chiến đấu đi hỡi người nối dõi của Bharata.
19. Người tưởng rằng chúng sinh là kẻ sát nhân và người cho rằng nó có thể bị giết đều là phường vô minh, vì linh hồn không giết ai và cũng chẳng thể bị ai giết.
20. Linh hồn chẳng bao giờ sinh ra hay chết đi. Nó chẳng hề được phát sinh, đang phát sinh và sẽ phát sinh. Nó bất sinh, bất diệt, trường tồn muôn thuở và nguyên thủy. Nó không chết khi thể xác bị giết.
21. Hỡi Partha, lẽ nào người biết rằng linh hồn bền vững, vĩnh cửu, bất sinh bất diệt và bất biến lại giết ai đó hay buộc ai đó giết người khác?
22. Giống như con người mặc quần áo mới, bỏ quần áo cũ, linh hồn cũng nhập vào các cơ thể vật chất mới sau khi trút bỏ thân xác già nua và vô dụng.
23. Không thể cắt xẻ linh hồn bằng binh khí, thiêu cháy bằng lửa, làm ướt bằng nước hay hong khô bằng gió.
24. Không thể phá vỡ, hòa tan, thiêu cháy, làm khô được linh hồn cá thể. Nó tồn tại vĩnh viễn, hiện hữu muôn nơi, bất biến, bất động và lúc nào cũng vậy.
25. Người ta nói rằng linh hồn vô hình, bất khả tri và bất di bất dịch. Biết như thế thì người chẳng nên tiếc thương cho phần thân xác.
26. Hỡi Arjuna có cánh tay mạnh, ngay cả khi người một mực cho rằng linh hồn (hay các dấu hiệu sống) liên tục được sinh ra và chết đi mãi mãi thì người cũng chẳng có lý do gì để tiếc thương.
27. Ai sinh ra rồi cũng phải chết, và sau khi chết nhất định lại tái sinh. Vậy nên, khi làm tròn bổn phận không thể tránh né của mình, người đừng nên thương tiếc.
28. Lúc đầu, tất cả tạo vật đều ở trạng thái không thị hiện, rồi được thị hiện ở giai đoạn trung gian và trở lại trạng thái không thị hiện sau khi bị phá hủy. Vậy có gì phải tiếc thương?
29. Có người xem linh hồn là điều kỳ diệu, có người nói về nó như điều kỳ diệu, có người nghe nói nó là điều kỳ diệu, nhưng có cả những người chẳng thể hiểu về nó sau khi nghe kể về nó.
30. Hỡi người nối dõi của Bharata, cái ngu trong thân xác không bao giờ có thể bị hủy diệt. Vậy nên, người chẳng cần phải đau buồn vì chúng sinh nào cả.
31. Còn về bổn phận giai cấp kshatriya (quan quân) cụ thể của mình thì người cần biết rằng đối với người, chẳng có gì tốt hơn là chiến đấu không ngần ngại vì các nguyên tắc tôn giáo.
32. Partha ơi, hạnh phúc thay cho những vị kshatriya được cơ hội giao chiến tự tìm đến và mở cho họ những cánh cổng thiên đường.
33. Nếu người không chịu làm tròn bổn phận tôn giáo của mình là chiến đấu thì người sẽ phạm tội khinh nhờn bổn phận của mình và mất đi thanh danh của một chiến tướng.
34. Miệng lưỡi thế gian sẽ đời đời nói đến sự ô danh của người, và đối với người đáng trọng, việc mất danh dự còn tồi tệ hơn cái chết.

35. Các vị đại tướng vốn quý trọng danh tiếng của người sẽ nghĩ rằng người chạy trốn khỏi chiến địa chỉ vì sợ hãi và cho rằng người là kẻ tiểu nhân tâm thường.
36. Kẻ thù của người sẽ phỉ báng người và chế nhạo sự hèn yếu của người. Đối với người, còn gì đau đớn hơn thế?
37. Hỡi con trai của Kunti, hoặc là người sẽ tử trận và lên thiên đường, hoặc là người sẽ chiến thắng và hưởng vương quốc nơi trần thế. Vì vậy hãy đứng lên và cương quyết giao tranh.
38. Hãy chiến đấu để làm tròn bổn phận của mình và đừng nghĩ tới sự sống khổ, được mất, thắng bại. Khi hành động như thế, người sẽ chẳng bao giờ phạm tội.
39. Từ nãy tới giờ Ta đã kể cho người nghe tri thức này qua phép nghiên cứu phân tích, còn bây giờ Ta sẽ giảng giải nó theo quan điểm hoạt động không vì thành quả. Nay con trai của Pritha, khi hành động trên cơ sở của hiểu biết này, người sẽ thoát khỏi mọi quả báo của những việc làm tội lỗi.
40. Người đi theo con đường này chẳng mất mát hay thua thiệt gì. Thậm chí, một bước tiến nhỏ cũng có thể cứu anh ta khỏi hiểm họa khủng khiếp nhất.
41. Những người trên con đường này kiên tâm nhằm đích của mình và họ chỉ có một mục đích mà thôi. Hỡi người con yêu quý của vương tộc Kuru, lý trí của những kẻ thiếu cương quyết thật nhiều cành lá rườm rà.
- 42-43. Những lời hoa mỹ khuyên con người thực hiện đủ loại hành động vì thành quả được tiến tới thiên đường, được sinh ra trong gia đình quý phái giàu sang, để có quyền lực, và nhiều thứ khác trong bộ kinh Vệ Đà vô cùng hấp dẫn những kẻ nghèo tri thức. Đây lòng khát khao lạc thú giác quan và cuộc sống xa hoa, những kẻ đó nói rằng chẳng có gì hơn thế.
44. Lòng quyết tâm phục vụ tận tụy cho Đấng Tối Cao chẳng bao giờ nảy nở trong tâm trí những kẻ ham mê lạc thú giác quan và của cải vật chất, những kẻ bị tất cả những thứ đó làm rối trí.
45. Các Thiên Kinh Vệ Đà chủ yếu đề cập đến hoạt động được tiến hành dưới tác động của ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất. Arjuna ơi, hãy vượt lên ba thuộc tính này và trở thành người siêu việt đối với chúng. Hãy thoát khỏi mọi nhị nguyên, mọi lo âu về lợi lộc cùng sự an toàn cá nhân, và thấu tỏ bản chất thực của mình.
46. Mọi nhu cầu cái gì nhỏ đang đáp ứng có thể được cái hồ lớn thỏa mãn ngay lập tức. Tương tự như vậy, người biết mục đích tột đỉnh của các tập kinh Vệ Đà có thể đạt mọi mục đích.
47. Người có thể làm tròn bổn phận quy định của mình, nhưng không có quyền hưởng thành quả lao động ấy. Đừng bao giờ cho rằng thành quả của những việc người làm chính là công lao của người và đừng bao giờ có ý định không thực hiện bổn phận của mình.
48. Hỡi Arjuna, hãy bình thân làm tròn bổn phận của mình sau khi dứt bỏ mọi ý nghĩ về thắng hay bại. Sự bình thân này được gọi là yoga.
49. Dhanañjaya ơi, hãy chấm dứt mọi việc làm tội lỗi nhờ sự phục vụ tận tụy, và hãy hiến mình cho Đấng Tối Cao trong tâm thức đó. Chỉ những kẻ bản tiện mới muốn hưởng thành quả lao động của mình.
50. Người đang phục vụ tận tụy thoát khỏi nghiệp quả của hành động tốt lẫn hành động xấu thậm chí ở ngay kiếp này. Vì thế hãy hiến mình cho yoga, đỉnh cao của mọi hoạt động.
51. Nhờ phục vụ tận tụy cho Đấng Tối Cao mà các bậc đại hiền hay các tín đồ tránh được nghiệp báo của mọi việc làm ở thế giới vật chất. Bằng cách này, họ không còn sa vào vòng luân hồi sinh tử nữa và thoát khỏi mọi khổ đau (nhờ trở về với Thượng Đế).

52. Khi tâm trí của người thoát khỏi rừng rậm ảo tưởng, người sẽ trở nên bàng quan với mọi điều người đã từng nghe và sẽ được nghe.
53. Khi tâm trí người chẳng còn bị bối rối bởi ngôn ngữ văn hoa của các tập kinh Vệ Đà và luôn ở trạng thái hiểu biết chân ngã (self-realization), người sẽ đạt ý thức thần thánh.
54. **Arjuna thưa:** Thưa Krishna, dựa vào những dấu hiệu nào để biết đây là người có ý thức siêu việt? Ông ta nói gì và ngôn ngữ ra sao? Ông ta hành trụ tọa ngọa thế nào?
55. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Này Partha, khi con người từ bỏ mọi ước nguyện được thỏa mãn giác quan nảy sinh trong tâm trí và khi trí tuệ của anh ta nhờ thế trở nên trong sạch, anh ta chỉ tìm sự mãn nguyện trong chân ngã (the self). Người ta nói rằng anh ta đang ở trong ý thức siêu nghiệm trong sạch.
56. Người nào chẳng hề rối trí trong tam khổ, cũng chẳng mừng vui trước hạnh phúc, người nào tịch diệt được tham ái, sợ hãi và sân giận, người đó được gọi là bậc hiền giả có tâm định tĩnh.
57. Ở thế giới vật chất, người nào thân nhiên trước mọi tốt xấu xảy đến với mình, cũng chẳng khen hay chê chúng, người đó có trí thức toàn thiện.
58. Người nào có khả năng rút các giác quan của mình khỏi các đối tượng của giác quan như con rùa rút tứ chi vào mai, người đó có ý thức toàn thiện.
59. Kể cả khi đã kiềm chế được các lạc thú giác quan, linh hồn thị hiện có thể vẫn ham mê các đối tượng giác quan như trước. Nhưng khi đã nếm mùi vị cao hơn, nó không còn ham thích những thứ thấp kém và được kiến lập vững vàng trong ý thức.
60. Này Arjuna, các giác quan mạnh mẽ và khích cảm tới mức lôi cuốn được cả trí tuệ của người anh mình đang cố kiểm soát chúng.
61. Người nào chế ngự được các giác quan, hoàn toàn kiểm soát được chúng và dồn hết ý thức của mình vào Ta, được gọi là người có lý trí vững vàng.
62. Khi con người nhìn ngắm các đối tượng của giác quan, anh ta sinh lòng quyến luyến với chúng; từ lòng quyến luyến, ham muốn nảy sinh; từ sự ham muốn, cơn giận đâm chồi.
63. Giận dữ đẩy con người vào ảo tưởng, ảo tưởng làm trí nhớ xáo trộn. Khi trí nhớ rối bời thì lý trí cũng biến mất, và khi chẳng còn lý trí, con người sa vào vực thẳm của đời sống vật chất.
64. Những ai thoát khỏi yêu và ghét, ai đạt sự giải thoát và chế ngự được các giác quan nhờ tuân theo các nguyên tắc quy định, người đó có được toàn bộ ân huệ của Đấng Tối Cao.
65. Đối với người có được sự mãn nguyện theo cách ấy (trong ý thức Krishna), tam khổ của sự tồn tại vật chất không còn nữa. Trong trạng thái ý thức viên mãn đó, lý trí của con người chẳng mấy chốc trở nên kiên định.
66. Người không kết nối với Đấng Tối Cao (trong ý thức Krishna) chẳng thể có cả lý trí siêu việt lẫn trí tuệ vững vàng, thiếu chúng sẽ không thể có bình an. Và làm sao có thể hạnh phúc khi không có bình an?
67. Tựa cơn cuồng phong thổi bạt con thuyền, chỉ cần một trong những giác quan phiêu đảng thu hút được tâm trí thì nó có thể cuốn phăng trí tuệ của con người.
68. Vì thế hỡi người có cánh tay mạnh, ai giữ được các quan của mình khỏi các đối tượng giác quan, người đó chắc chắn có lý trí vững vàng.
69. Thứ đối với mọi chúng sinh là màn đêm thì lại là lúc bừng tỉnh đối với người tự chủ, còn lúc mọi chúng sinh thức giấc lại là màn đêm đối với bậc hiền giả nội quan.

70. Chỉ người nào chẳng hề bất an trước dòng ham muốn chảy triền miên như những con sông đổ về biển cả - thứ bao giờ cũng đầy ắp và phẳng lặng, mới có thể thấy an lạc, chứ không phải kẻ cố thỏa mãn những ham muốn đó.

71. Chỉ người nào đã từ bỏ mọi ham muốn làm thỏa mãn các giác quan cũng như mọi ước muốn vật chất, người không còn coi mình là chủ sở hữu của bất kỳ thứ gì và hoàn toàn thoát khỏi nguy ngã mới thấy an lạc thật sự.

72. Đó là con đường của cuộc sống tinh thần và chính trực, sau khi bước lên đó, con người không còn lầm lạc nữa. Nếu đạt được cấp độ này, dù ở phút lâm chung của cuộc đời, anh ta sẽ tới được nước Trời.

CHƯƠNG 3

Karma Yoga (Yoga Hành Động)

1. **Arjuna nói:** Hỡi Janardana, hỡi Keshava, nếu Người xem trí tuệ cao hơn hoạt động vì thành quả thì có sao Người lại muốn kéo tôi vào cuộc chiến khủng khiếp này?
2. Những lời giáo huấn lập lờ của Người làm tâm trí tôi bối rối. Vì thế xin Người hãy nói dứt khoát cho tôi biết điều gì sẽ mang lại phúc lành thật sự cho tôi?
3. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Hỡi Arjuna vô tội, Ta đã giải thích rằng có hai loại người khao khát thấu hiểu bản chất linh hồn. Một loại cố đạt điều đó bằng triết lý, còn loại kia bằng sự phục vụ tận tụy.
4. Không phải chỉ cần tránh hoạt động là thoát được nghiệp báo, và cũng không phải sống thoát tục là đắc quả toàn thiện.
5. Ai cũng buộc phải miễn cưỡng hành động theo các phẩm chất mà thuộc tính thiên nhiên phú cho anh ta, vậy nên không ai có thể ngưng hành động dù là một khoảnh khắc.
6. Người kiềm chế các giác quan khỏi hành động nhưng tâm trí lại tư tưởng tới các đối tượng của chúng là người đang tự dối mình và bị gọi là kẻ dối trá.
7. Còn người thành tâm cố chế ngự các giác quan năng động nhờ trí tuệ và bắt tay thực hành karma-yoga (trong ý thức Krishna) với lòng không tham luyến là người cao quý hơn tất cả những kẻ khác.
8. Hãy làm tròn bổn phận của mình, bởi vì như thế tốt hơn là không hoạt động. Một kẻ thậm chí sẽ không duy trì nổi xác thân vật chất nếu không làm việc.
9. Hãy hoàn thành công việc như lễ vật dâng lên Vishnu, nếu không nó sẽ trói buộc con người với thế giới vật chất. Bởi vậy, hỡi con trai của Kunti, hãy làm tròn những bổn phận quy định của người để làm hài lòng Vishnu và người sẽ vĩnh viễn thoát khỏi ách nô lệ vật chất.
10. Ở thuở khai thiên lập địa, Đấng Tối Cao, chúa tể vạn vật đã tạo ra các thế hệ người và á thần, cùng các tế lễ cho thần Vishnu và chúc phúc cho họ bằng những lời sau: “Các người sẽ hạnh phúc nhờ yajna (sự cúng tế) vì thực hiện nó sẽ ban tặng mọi điều mong muốn để sống hạnh phúc và đạt sự giải thoát.”
11. Hài lòng với các tế lễ, các vị á thần sẽ làm hài lòng các người. Vậy là nhờ quan hệ tương tác giữa con người và á thần mà phồn vinh ngự trị khắp thế gian.
12. Hài lòng với các tế lễ, các vị á thần đảm đương việc phân bổ phúc lợi vật chất sẽ ban cho người mọi thứ cần thiết đối với cuộc sống. Nhưng kẻ nào hưởng những tặng vật đó mà chẳng dâng cúng chúng cho các vị á thần dĩ nhiên là phường trộm cắp.
13. Các tín đồ của Đấng Tối Cao thoát khỏi mọi nghiệp chướng vì họ ăn thức ăn đã được dâng cúng. Còn những kẻ nấu ăn để tự hưởng thật ra chỉ chuốc lấy tội lỗi.
14. Thân xác của tất cả chúng sinh được nuôi dưỡng bằng lúa gạo. Lúa gạo mọc được nhờ mưa. Mưa có được nhờ yajna, còn yajna sinh ra nhờ việc thực hiện các bổn phận.
15. Những quy định điều chỉnh hoạt động của con người được trình bày trong các bộ Kinh Vệ Đà, còn Kinh Vệ Đà được phát khởi trực tiếp từ Đức Thượng Đế Tối Cao. Vì thế, Căn Nguyên siêu việt hiện hữu khắp nơi tồn tại muôn thuở trong việc cúng tế.

16. Arjuna yêu quý của ta, kẻ nào có được kiếp người nhưng chẳng tuân theo chu kỳ hiển tế mà các tập Kinh Vệ Đà quy định, chắc chắn kẻ đó đang sống cuộc đời đầy tội lỗi. Sống chỉ để thỏa mãn giác quan, kẻ ấy sống một cách vô ích.
17. Nhưng đối với người tìm vui trong Chân Ngã, người hiến dâng đời mình cho việc giác ngộ chân ngã, người chỉ mãn nguyện trong Chân Ngã, viên mãn hoàn toàn sẽ không còn bồn phận nào nữa.
18. Người đã thấu hiểu bản chất tinh thần của mình tuyệt nhiên chẳng theo đuổi mục đích nào khi làm tròn bồn phận quy định của mình, cũng chẳng có lý nào mà không thực hiện chúng. Anh ta cũng không cần phụ thuộc vào bất kỳ chúng sinh nào.
19. Bởi vậy, con người cần hành động với ý thức nghĩa vụ mà không tham luyến thành quả lao động, như thế anh ta mới chạm tới Đấng Tối Cao.
20. Những bậc quân vương như vua Janaka đã đắc quả toàn thiện chỉ nhờ làm tròn các bồn phận quy định của mình. Do đó, người cũng phải làm trọn công việc của bản thân dù chỉ để làm gương cho dân chúng.
21. Bậc vĩ nhân làm bất kỳ điều gì, phạm nhân cũng làm theo. Ông ta lập ra bất kỳ chuẩn mực nào bằng hành vi của mình, cả thế gian cũng noi theo.
22. Con trai của Pritha ơi, Ta không có bồn phận phải làm gì ở cả tam giới. Ta chẳng cần gì và cũng chẳng khao khát gì, nhưng Ta luôn làm tròn các bồn phận quy định.
23. Nếu ta lơ là việc chuyên cần làm tròn các bồn phận quy định thì Pritha ơi, chắc chắn thiên hạ sẽ bắt chước Ta.
24. Nếu Ta không làm tròn các bồn phận quy định thì mọi cõi thế đã đều bị tiêu vong. Ta đã thành nguyên nhân ra đời của lớp hậu sinh chẳng mong muốn, và bằng cách đó, đã hủy hoại bình an của tất cả chúng sinh.
25. Trong khi những kẻ vô minh làm tròn bồn phận của mình bởi tham luyến thành quả lao động thì bậc hiền giả cũng làm chính những điều đó, nhưng không phải vì thành quả, mà để hướng nhân gian theo con đường chính trực.
26. Để không làm rối trí những kẻ vô minh tham luyến thành quả lao động, bậc hiền giả không nên khiến họ ngưng hoạt động. Ngược lại, bằng hoạt động phù hợp với các nguyên tắc của sự phục vụ tận tụy, ông ta phải thu hút họ vào mọi loại hoạt động (để họ có thể dần phát triển trong mình ý thức Krishna).
27. Bị làm lẫn bởi ngụy ngã, linh hồn tưởng rằng mình là người thực hiện các hành động, nhưng thực ra là do ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất thực hiện.
28. Hỡi người có cánh tay mạnh, người thấu hiểu Chân Lý Tuyệt Đối không bao giờ để các giác quan lôi kéo vào việc tìm kiếm lạc thú giác quan, hiểu rõ sự khác nhau giữa hành động trong sự phục vụ tận tụy và hành động để hưởng thành quả.
29. Bị các thuộc tính của thiên nhiên vật chất làm rối trí, những kẻ vô minh chỉ mãi mê tiến hành hoạt động vật chất và ràng buộc với nó. Song, bậc hiền giả không nên làm họ bất an, kể cả khi họ làm những việc thấp hèn vì thiếu hiểu biết.
30. Bởi thế, Arjuna ơi, hãy hiến dâng cho Ta mọi hoạt động của mình với hiểu biết trọn vẹn về Ta mà lòng không còn vương chút háms lợi hay tham vọng sở hữu cá nhân. Hãy rũ sạch uế oải và chiến đấu.
31. Những người làm tròn bồn phận của mình phù hợp với những lời chỉ giáo của Ta, tin tưởng tuân theo giáo lý của Ta mà không hề đổ ky, được giải thoát khỏi ách nô lệ của hoạt động vì thành quả.

32. Những kẻ vì đồ kỵ mà xem thường và không tuân theo chỉ giáo của Ta là những kẻ bị mất toàn bộ tri thức, bị đánh lừa và không tránh khỏi thất bại trong những nỗ lực hòng đắc quả toàn thiện.
33. Thậm chí, người tri thức cũng hành động phù hợp với ba bản chất của mình, vì chúng sinh nào cũng lệ thuộc vào bản chất mà ba thuộc tính phú cho. Vậy cưỡng lại phông có ích gì?
34. Có thể học được cách điều khiển lòng yêu mến và sự căm ghét nảy sinh bởi mối quan hệ qua lại giữa các giác quan với các đối tượng của chúng bằng việc tuân thủ những nguyên tắc nhất định. Không nên đặt mình dưới sự điều khiển của yêu hay ghét, bởi vì chúng là những trở ngại trên con đường nhận biết chân ngã (self-realization).
35. Thà làm tròn bổn phận của mình dù có sai sót còn hơn là hoàn thành bổn phận của kẻ khác một cách hoàn hảo. Thà chết khi làm tròn phận sự của mình còn hơn là thực thi nhiệm vụ của kẻ khác, vì đi theo con đường của kẻ khác là nguy hiểm.
36. **Arjuna hỏi:** Thưa người nối dõi của Vrishni, cái gì buộc con người làm những việc tội lỗi trái với ý muốn của anh ta như thế có thể lực nào đó lôi kéo?
37. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Arjuna ơi, đó là dục vọng nảy sinh bởi sự tiếp xúc với chế độ ham muốn vật chất và sau đó bị biến thành cơn thịnh nộ. Nó là kẻ thù xấu xa hủy hoại tất cả đối với chúng sinh ở thế gian này.
38. Như khói che khuất lửa, bụi làm mờ gương, màng thai bọc bào thai, chúng sinh cũng bị dục vọng che phủ ở các mức độ khác nhau.
39. Ý thức trong sạch của chúng sinh sáng suốt trở nên mờ tối bởi sự bao phủ của kẻ thù muôn kiếp là dục vọng, kẻ chẳng bao giờ thấy toại nguyện và lúc nào cũng cháy hừng hực như ngọn lửa.
40. Dục vọng trú ngụ trong các giác quan, trí tuệ và lý trí. Thông qua chúng, dục vọng che lấp tri thức chân chính của chúng sinh và đẩy họ vào ảo tưởng.
41. Vì vậy, hỡi Arjuna, người tài giỏi nhất trong dòng họ Bharata, trước hết hãy chế ngự biểu tượng ghê gớm của tội lỗi (dục vọng) bằng cách điều khiển các giác quan, và hãy kết liễu kẻ thù hung bạo đó của tri thức và sự nhận biết chân ngã.
42. Giác quan hoạt động cao hơn vật chất vô tri, tâm trí cao hơn giác quan, trí tuệ cao hơn tâm trí, còn chân ngã thì cao hơn cả trí tuệ.
43. Hỡi Arjuna có cánh tay mạnh, sau khi hiểu rằng chân ngã còn siêu việt hơn các giác quan vật chất, tâm trí và trí tuệ, con người cần củng cố tâm trí nhờ vào trí tuệ tinh thần trong sạch (ý thức Krishna) và khuất phục kẻ thù không bao giờ toại nguyện đó là dục vọng bằng sức mạnh tinh thần.

CHƯƠNG 4

Tri Thức Siêu Việt

- Đức Thượng Đế Tối Cao, Đức Chí Tôn Sri Krishna phán:** Ta đã dạy khoa học yoga bất hủ này cho Thần Mặt Trời Vivasvan, Vivasvan đã dạy lại cho Manu, thủy tổ của loài người, và Manu truyền lại nó cho Ikshvaku.
- Khoa học vĩ đại này đã được truyền theo hệ chân truyền môn phái và các vị quân vương thánh thiện cũng nắm bắt được nó theo cách ấy. Nhưng dần dần, hệ chân truyền môn phái bị gián đoạn và tri thức này ở dạng nguyên bản đã bị thất lạc.
- Hôm nay, Ta nói lại cho người quan hệ cổ xưa đó về mối quan hệ của chúng sinh với Đấng Tối Cao vì người vừa là tín đồ, vừa là bạn hữu của Ta nên người có thể thấu hiểu sự huyền bí siêu nghiệm của khoa học này.
- Arjuna thưa:** Thần Mặt Trời Vivasvan ra đời trước Người. Vậy tôi phải hiểu việc Người phán dạy khoa học này cho cho thần đầu tiên như thế nào?
- Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Cả người và Ta đều trải qua muôn vàn kiếp sống. Nay người chinh phục kẻ thù, Ta có thể nhớ tất cả mọi kiếp, còn người thì không.
- Mặc dù Ta bất sinh bất diệt và cơ thể siêu việt của Ta không bao giờ hư hoại, mặc dù Ta là chúa tể của mọi chúng sinh, Ta vẫn xuất hiện ở mỗi thời đại trong dung mạo khởi thủy siêu nghiệm của Ta.
- Hỡi người nối dõi của Bharata, bất kỳ lúc nào và bất kỳ ở đâu, khi tôn giáo suy tàn và sự vô thần thắng thế, Ta đều thân chinh giáng thế.
- Để giải thoát cho những người mộ đạo và tiêu diệt những kẻ hung ác, cũng như để phục hồi các nguyên tắc tôn giáo, Ta thân chinh giáng thế từ thời đại này sang thời đại khác.
- Arjuna ơi, ai thấu hiểu bản chất siêu nghiệm của việc Ta giáng thế và những việc làm của Ta, người đó không bao giờ phải sinh ra ở thế giới vật chất nữa mà trở về cõi vĩnh hằng của Ta sau khi trút bỏ thân xác.
- Sau khi chẳng còn quyền uy, sợ hãi và tức giận, sau khi đã dồn toàn bộ tâm trí vào Ta, tìm được chốn nương náu nơi Ta, rất nhiều người ở thời trước đã trở nên thanh sạch nhờ thấu hiểu Ta và vì thế có được tình yêu siêu việt đối với Ta.
- Tất cả những kẻ quy phục ta, Ta ban thưởng cho hấn xứng đáng. Ai cũng noi theo con đường của Ta với mọi lòng tôn kính, hỡi con trai của Pritha.
- Con người ở thế giới vật chất ao ước được thành đạt trong hoạt động vì thành quả nên họ tôn thờ các vị á thần, và dĩ nhiên, được hưởng công lao động một cách nhanh chóng.
- Phù hợp với ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất và hoạt động gắn liền với chúng, Ta chia xã hội loài người thành bốn đẳng cấp. Nhưng người cần biết rằng dù lập ra hệ thống đó, bản thân Ta, đáng bất biến vượt lên trên mọi hành động.
- Không có hoạt động nào ảnh hưởng đến Ta, Ta cũng chẳng khao khát thành quả của nó. Ai thấu hiểu chân lý này về Ta sẽ không bao giờ vướng phải nghiệp quả hành động nữa.

15. Thời xưa, tất cả các linh hồn được giải thoát đều hành động với hiểu biết về bản chất siêu việt của Ta. Người cần noi theo gót họ, làm tròn bổn phận của mình.
16. Ngay cả những người mẫn tuệ cũng bị bối rối khi xác định thế nào là hành động và thế nào là không hành động. Bây giờ, Ta sẽ giảng cho người nghe thế nào là hành động. Hiểu nó rồi, người sẽ thoát khỏi mọi bất hạnh.
17. Con người khó lòng nắm bắt được bản chất của hành động. Vậy nên, anh ta cần biết rõ hành động là gì, thế nào là hành động trái phép và thế nào là không hành động.
18. Ai thấy rõ sự không hành động trong hành động, và hành động trong sự không hành động, người đó là kẻ sáng suốt nhất nhân loại và giữ vị trí siêu việt, dù tiến hành đủ loại hoạt động.
19. Người nào hành động chẳng toan tính việc hưởng thụ thành quả lao động, người đó là bậc trí huệ. Các bậc hiền giả nói rằng anh ta đã thiêu hủy toàn bộ nghiệp quả của mình bằng ngọn lửa tri thức toàn thiện.
20. Sau khi từ bỏ mọi tham luyến với thành quả lao động của mình, lúc nào cũng mẫn nguyện và độc lập, anh ta không còn thực hiện hành động vì thành quả dù luôn làm đủ mọi công việc.
21. Người am hiểu và hoàn toàn làm chủ được trí tuệ và lý trí, từ bỏ mọi ý thức về quyền sở hữu đối với tài sản của mình và chỉ hành động để đáp ứng nhu cầu thiết yếu nhất. Khi hành động như vậy, anh ta thoát khỏi các báo ứng của tội lỗi.
22. Ai toại nguyện với cái tự đến, ai không ganh ghét và chẳng lưu tâm tới nhị nguyên, ai kiên định trước thành và bại, thì dù có làm gì, cũng chẳng bao giờ bị hệ lụy.
23. Hành động của người đã thoát khỏi sự trói buộc của các thuộc tính thiên nhiên vật chất và hết sức vững vàng trong tri thức siêu nghiệm hoàn toàn hòa nhập vào sự siêu việt.
24. Người dành hết tâm lực cho ý thức Krishna sẽ nhất định tới được vương quốc tinh thần, bởi vì anh ta hiến dâng tất thảy cho hoạt động tinh thần.
25. Một số yogi* (hay huyền đồng) thờ phượng á thần một cách hoàn hảo bằng việc cúng tế đủ kiểu, còn một số khác thì hiến tế trong ngọn lửa của Brahman Tối Cao.
- *Tham khảo: 2:48, 2:50, 4:38, chương 6, 8:12*
26. Một số người (các vị brahmachari lý tưởng) hy sinh thính giác và các giác quan cho ngọn lửa của sự chế ngự tinh thần, còn một số khác (những người sống cuộc sống gia đình theo quy định) thì dâng hiến các đối tượng giác quan cho ngọn lửa giác quan.
27. Một số khác, những người muốn đạt được sự thấu hiểu chân ngã bằng cách kiểm soát tâm trí và giác quan hiến dâng chức năng của mọi giác quan và sinh khí cho ngọn lửa của tâm trí đã được chế ngự.
28. Nghiêm ngặt giữ vững những hạnh nguyện, một số người được khai sáng nhờ tiến cúng của cải, một số khác nhờ tu khổ hạnh khắc nghiệt, nhờ việc luyện tám cấp yoga thần bí hay nhờ việc nghiên cứu các bộ Kinh Vệ Đà để có được tri thức siêu việt.
29. Để đạt trạng thái xuất thần, những người thiên về pháp nhịn thở thì đưa hơi thở ra vào hơi hít vào và đưa hơi hít vào vào hơi thở ra, cuối cùng họ hoàn toàn ngừng thở và chìm trong trạng thái xuất thần. Còn một số khác thì giảm bớt việc ăn uống, đem khí thở ra hiến cho chính nó.
30. Tất cả những ai biết rõ mục đích của việc hiến tế đều sạch tội khi tiến hành nó, và sau khi nếm hương vị của thành quả hiến tế, họ tới được cõi vĩnh hằng vô thượng.
31. Hỡi người tài giỏi nhất của tôn tộc Kuru, khi không hiến tế, một kẻ sẽ không thể sống hạnh phúc ở cõi trần này và ở ngay kiếp này, chứ nói gì đến kiếp sau?

32. Tất cả các kiểu hiển tế khác nhau đều được các bộ Kinh Vệ Đà tán đồng và mỗi loại trong số chúng do các loại hình hoạt động khác nhau sinh ra. Biết được điều này, người sẽ được giải thoát.
33. Hỏi người chinh phục kẻ thù, sự hiển dương trí tuệ thì tốt đẹp hơn bất kỳ loại hiển dương vật chất nào khác. Vì đích đến của mọi hành động là trí tuệ tâm linh.
34. Hãy đến với các vị thầy tâm linh để tìm hiểu chân lý. Hãy khiêm nhường đặt câu hỏi và phục vụ đức thầy. Những linh hồn đã giác ngộ chân ngã đó có thể ban cho người tri thức vì họ đã thấu tỏ chân lý.
35. Sau khi tiếp thu tri thức chân chính từ linh hồn giác ngộ, người sẽ chẳng bao giờ sa vào ảo tưởng lần nữa, vì nhờ tri thức ấy, người sẽ thấy rằng tất cả chúng sinh là một phần của Đấng Tối Cao, hay nói cách khác, chúng thuộc về Ta.
36. Thậm chí, nếu người là kẻ tội lỗi nhất trong những kẻ phạm tội, khi bước lên con thuyền tri thức siêu việt, người có thể vượt qua bể khổ.
37. Nay Arjuna, ngọn lửa rực cháy biến củi thành tro như thế nào thì ngọn lửa tri thức cũng thiêu rụi mọi nghiệp quả của hoạt động vật chất như thế ấy.
38. Trên đời này chẳng có gì cao quý và thanh khiết hơn trí tuệ tâm linh. Nó là sự hoàn hảo đạt được qua thời gian thông qua con đường yoga, con đường dẫn tới Chân ngã nội tâm.
39. Người nào có đủ niềm tin, kiểm soát được các giác quan và khát khao tri thức siêu việt, người đó xứng đáng lĩnh hội tri thức này, và khi có nó, anh ta lập tức đạt sự an lạc tinh thần tốt bậc.
40. Còn những kẻ vô minh, không có đức tin và nghi ngờ lời dạy của Thánh Kinh sẽ không thể đạt được ý thức Thượng Đế, họ thoái hóa dần dần và mãi mãi. Linh hồn hoài nghi không có hạnh phúc ở kiếp này lẫn kiếp sau.
41. Hỏi người chinh phục sự giàu có, người nào phục vụ tận tụy, đồng thời từ bỏ thành quả lao động của mình, và đã xua tan nghi ngại bằng trí tuệ tâm linh, người đó quả là đã chứng ngộ, và vì thế không bao giờ bị hệ lụy vào kết quả hành động của mình.
42. Bởi vậy, hãy vung thanh đại huệ kiếm chém phăng mọi hoài nghi do vô minh sinh ra trong lòng người. Sau khi được vũ trang bằng pháp yoga, hãy đứng dậy vào giao chiến, hỡi Bharata.

CHƯƠNG 5

Karma-yoga – Hành Động Trong Ý Thức Krishna

1. **Arjuna nói:** Thưa Krishna, lúc đầu Người bảo tôi đừng hành động, sau đó lại khuyên tôi hành động trong sự phục vụ tận tụy. Bây giờ, xin Người nói rõ cho tôi biết cách nào lợi hơn?
2. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Cả sự từ bỏ hành động và hành động trong sự phục vụ tận tụy đều dẫn con người tới giải thoát. Nhưng hành động trong sự phục vụ tận tụy thì tốt hơn từ bỏ hành động.
3. Hỡi Arjuna có cánh tay mạnh, người không ghét bỏ và cũng không ao ước thành quả lao động của mình, được gọi là người sống với đức xả ly. Khi đã thoát khỏi ảnh hưởng của nhị nguyên, người đó dễ dàng trút bỏ gông xiềng nô lệ vật chất và được giải thoát hoàn toàn.
4. Chỉ có những kẻ ngu dốt mới nói rằng sự phục vụ tận tụy (karma-yoga) khác với việc nghiên cứu phân tích vật chất (Samkhya). Những người thật sự uyên bác khẳng định rằng ai chuyên tâm đi theo một trong hai con đường này đạt được kết quả của cả hai.
5. Người nào biết rằng có thể đạt được mục đích của triết học Samkhya trong quá trình phục vụ tận tụy và hiểu rằng việc nghiên cứu phân tích thế giới vật chất tương đương với sự phục vụ tận tụy, người đó thật sự thấy được chân tính của mọi thứ.
6. Thiếu sự phục vụ tận tụy cho Đấng Tối Cao thì sự từ bỏ hoạt động không thể mang lại hạnh phúc cho ai cả. Còn người anh minh hiến mình cho sự phục vụ tận tụy có thể đạt tới Đấng Tối Cao ngay lập tức.
7. Linh hồn trong sạch đang phục vụ tận tụy và đã chế ngự được tâm trí cùng các giác quan là người quý báu với tất cả và tất cả đều quý báu với anh ta. Mặc dù luôn hoạt động nhưng người đó chẳng bao giờ hệ lụy vào hậu quả của nó.
- 8-9. Người có ý thức thánh linh dẫu rằng vẫn nhìn, nghe, sờ, ngửi, ăn, đi, ngủ và thở, nhưng trong thâm tâm anh ta biết rằng thực ra mình không làm gì cả. Vì khi nói, bài tiết, hấp thụ, mở hay nhắm mắt, anh ta luôn biết rằng đó chỉ là sự tác động tương hỗ của các giác quan vật chất với đối tượng của chúng, còn bản thân anh ta chẳng liên quan gì đến chúng cả.
10. Tựa như nước chẳng thấm ướt được lá sen, tội lỗi không thể làm hoen ố được người làm tròn bổn phận của mình mà chẳng màng tới thành quả lao động và đem dâng hiến chúng cho Đấng Tối Cao.
11. Sau khi dứt bỏ tham luyến, người yogi cho phép thân xác, tâm trí, trí tuệ và kể cả các giác quan hoạt động, chỉ với mục đích thanh tẩy chính mình.
12. Linh hồn nhất mực tận tụy với Ta có được sự an lạc hoàn toàn vì nó hiến dâng tất cả thành quả lao động của mình cho Ta, trong khi kẻ chẳng hợp nhất với Thần Thánh, kẻ tham luyến thành quả lao động của mình thì hệ lụy vào nghiệp quả của những hoạt động ấy.
13. Khi chúng sinh thị hiện đã biết làm chủ mình và từ bỏ mọi hoạt động trong tâm trí, họ sống hạnh phúc trong thành đô chín cửa (cơ thể vật chất) mà không hoạt động và không là nguyên nhân của hoạt động.
14. Linh hồn thị hiện, chủ nhân của thành bang thân thể, chẳng hoạt động, chẳng thúc đẩy những người khác hành động và cũng chẳng tạo ra kết quả của hành động. Tất cả những điều đó là do những thuộc tính của thiên nhiên vật chất thực hiện.

15. Đấng Tối Cao không chịu trách nhiệm về việc làm tội lỗi hay việc làm mộ đạo của bất kỳ ai. Chúng sinh thị hiện bị rối trí vì vô minh che phủ tri thức thật sự của chúng.
16. Nhưng khi con người có được tri thức, ánh sáng của nó sẽ xua tan bóng tối vô minh và hé lộ bản chất thực sự của vạn vật, tựa ánh dương soi rọi muôn loài buổi bình minh.
17. Khi con người dồn hết trí tuệ, tâm trí, niềm tin và hy vọng vào Đấng Tối Cao, anh ta xóa sạch được mọi nghi ngại nhờ tri thức toàn thiện, và khi ấy con đường giải thoát rộng mở trước mặt anh ta.
18. Nhờ tri thức chân chính, các bậc hiền giả khiêm nhường xem một vị Brahmin uyên bác và cao quý, con bò, con voi và kẻ ăn thịt chó (kẻ hạ lưu) đều như nhau.
19. Những người có tâm trí an định và thư thái là những người đã vượt qua vòng sinh tử. Họ hoàn mỹ chẳng khác nào Brahman, và vì thế họ đã ở trong Brahman.
20. Ai không vui mừng khi thành đạt, không buồn rầu khi gặp rủi ro, ai có tâm định tĩnh, ai không sa ngã vào ảo tưởng và thông hiểu khoa học về Thượng Đế, người đó đã ở cấp độ siêu việt.
21. Người đã được giải thoát đó không ham mê lạc thú giác quan vật chất, luôn đắm mình trong trạng thái xuất thần và tìm sướng vui trong bản thân. Bằng cách ấy, người đã thấu hiểu chân ngã tận hưởng hạnh phúc bất tận vì anh ta luôn dồn hết tâm trí vào Đấng Tối Cao.
22. Người tuệ mẫn lánh xa những khoái lạc do các giác quan vật chất tạo ra vì chúng là nguồn gốc của khổ đau. Nay con trai của Kunti, các lạc thú vật chất đó có khởi có tàn nên người sáng suốt chẳng bao giờ tìm thú vui ở chúng.
23. Nếu trước khi trút bỏ thân xác hiện thời, con người cưỡng lại được những thèm muốn của các giác quan vật chất và kìm chế được cả ham muốn và sân hận, anh ta đã tìm được chỗ đứng trong đời và hưởng hạnh phúc ở cõi trần thế.
24. Người nào thấy được hạnh phúc, niềm vui và sự sáng khoái tinh thần bên trong chính mình và hướng khát vọng vào nội tại, người đó đích thị là nhà huyền học toàn thiện. Anh ta đã tìm được sự giải thoát trong Đấng Tối Cao và cuối cùng, anh ta đạt tới Ngài.
25. Những ai thoát khỏi nhị nguyên do sự hoài nghi sinh ra, những ai có tâm trí dồn vào nội tại, những ai luôn hành động vì ích lợi của tất cả chúng sinh và những ai đã rửa sạch tội lỗi, những người đó đạt được sự giải thoát trong Đấng Tối Cao.
26. Những ai thoát khỏi giận dữ và mọi ham muốn vật chất, những ai đã hiểu rõ bản chất tinh thần của mình, đã chế ngự được tâm trí và liên tục dồn hết nỗ lực để đạt sự toàn thiện, những người đó chẳng mấy chốc sẽ đạt được sự giải thoát trong Đấng Tối Cao.
- 27-28. Khi đã hoàn toàn trừ bỏ các đối tượng giác quan, dồn nhãn lực vào điểm giữa hai chân mày, điều hòa khí hít vào và thở ra ở hai lỗ mũi rồi bằng cách đó kiểm soát tâm trí, các giác quan và trí tuệ, nhà tiên nghiệm khao khát được giải phóng khỏi ham muốn, sợ hãi và sân giận. Người nào luôn ở trạng thái này chắc chắn là linh hồn đã được giải thoát.
29. Người nào luôn tràn trề ý thức về Ta và hiểu rằng rốt cục chỉ có Ta hưởng thành quả của mọi hy lễ và khổ hạnh, rằng Ta là vị chúa tể tối cao của mọi tinh cầu và tất cả á thần, là ân nhân và người hảo tâm của mọi chúng sinh, người đó thoát khỏi những khổ đau vật chất và có được sự an lạc.

CHƯƠNG 6

Dhyāna-yoga

- Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Ai không ham muốn thành quả lao động của mình, ai hành động đúng với bản phận của mình, người đó thật sự đang sống thoát tục. Anh ta là một huyền đồng thực thụ chứ không phải kẻ không nhen lửa và không làm tròn bản phận.
- Hỡi con trai của Pandu, người cần biết rằng thứ được gọi là sự từ bỏ thực ra là yoga, hay sự liên kết với Đấng Tối Cao vì chỉ có người đã từ bỏ được ham muốn làm thỏa mãn các giác quan mới có thể trở thành một yogi.
- Đối với người vừa bắt đầu luyện hệ yoga tám cấp, hoạt động là phương tiện để đạt mục đích, còn đối với người đã đắc quả thì sự chấm dứt hoàn toàn hoạt động vật chất mới là phương tiện.
- Một người được nói rằng đã là một yogi đắc đạo khi hoàn toàn từ bỏ được mọi ham muốn vật chất, ngừng hoạt động làm thỏa mãn giác quan và hoạt động vì thành quả.
- Con người cần sử dụng tâm trí để giải thoát chính mình, chứ không phải để thoái hóa. Tâm trí vừa là bạn vừa là thù của linh hồn.
- Đối với người đã chế ngự được tâm trí, nó là bạn tốt nhất. Còn đối với kẻ chẳng làm được điều đó, nó là kẻ thù ghê gớm nhất.
- Người chế ngự được tâm trí là người đã đạt tới Linh Hồn Tối Cao vì anh ta đã tìm thấy sự bình yên. Đối với người đó, sướng hay khổ, nóng hay lạnh, vinh hay nhục đều như nhau.
- Người có được sự toại nguyện hoàn toàn nhờ việc lĩnh hội tri thức và áp dụng nó vào thực hành được coi là người đã sống trong sự thấu hiểu chân ngã và được gọi là một yogi. Người đó ở cấp độ siêu việt và lúc nào cũng tự chủ. Anh ta xem hòn sỏi, viên đá hay cục vàng đều như nhau.
- Người được coi là đã đạt cấp độ phát triển tinh thần cao hơn khi anh ta cư xử với tất cả mọi người như nhau dù đó là những người hảo tâm chân thực, các vị ân nhân yêu quý, kẻ trung lập, những người hòa giải, những kẻ ghen ghét, bạn hay thù, những người mộ đạo hay những kẻ tội lỗi.
- Nhà tiên nghiệm được coi là luôn dành hết thể xác, trí tuệ và linh hồn của mình cho hoạt động gắn liền với Đấng Tối Cao, ông ta cần sống độc thân ở nơi heo hút và luôn giữ tâm trí của mình dưới sự kiểm soát chặt chẽ, cũng như cần trút bỏ ham muốn và óc tư hữu.
- 11-12. Để luyện yoga, cần tìm nơi hẻo lánh, trải cỏ cát tường lên mặt đất, sau đó phủ tấm da hươu và vải mềm lên trên. Chỗ ngồi không được quá cao hay quá thấp và phải ở nơi thánh địa. Người yogi cần ngồi lên đó vững chắc và bắt đầu luyện yoga. Khi đã kiểm soát được tâm trí, giác quan và hoạt động của mình, người yogi dồn hết tâm trí vào một điểm và nhờ vậy gột rửa trái tim khỏi ô nhiễm vật chất.
- 13-14. Người yogi phải giữ thân mình, cổ và đầu cho thẳng hàng và nhìn vào đầu mũi. Sau khi đã chấn định và chế ngự được tâm trí, thoát khỏi sợ hãi và hoàn toàn từ bỏ sinh hoạt tình dục, anh ta cần dồn hết tâm tưởng vào hình hài của Ta ở trong tim và lấy ta làm mục đích tuyệt đỉnh của cuộc đời.
- Liên tục làm chủ thể xác, tâm trí và hoạt động của mình, nhà huyền học siêu việt đặt tâm trí dưới quyền điều khiển của anh ta và tới được nước Trời (nơi ở của Krishna) sau khi chấm dứt sự tồn tại vật chất.

16. Nay Arjuna, con người chẳng bao giờ trở thành một yogi nếu anh ta ăn quá nhiều hay quá ít, ngủ quá nhiều hay thiếu ngủ.
17. Ai ăn, ngủ, nghỉ ngơi, làm việc một cách điều độ, người đó có thể giảm bớt mọi khổ đau vật chất nhờ việc luyện yoga.
18. Khi một yogi, nhờ rèn luyện yoga, chế ngự được hoạt động của tâm trí và nâng mình lên cấp độ siêu việt sau khi tận diệt mọi ham muốn vật chất, người ta bảo rằng anh ta đã đạt chính quả trong yoga.
19. Như ngọn đèn chẳng chập chờn nơi vắng gió, nhà tiên nghiệm đã chế ngự được tâm trí luôn thiền định về chân ngã siêu việt.
- 20-23. Khi con người đạt sự toàn thiện gọi là trạng thái xuất thần hay samadhi, tâm trí của anh ta hoàn toàn từ bỏ hoạt động vật chất nhờ thực hành yoga. Sự hoàn thiện này khiến con người có khả năng nhìn thấy Chân ngã bằng trí tuệ trong sạch và thụ hưởng hỷ lạc trong chính mình. Ở trạng thái hân hoan đó, con người cảm thấy hạnh phúc tinh thần vô biên nhờ các giác quan siêu việt của mình. Khi đã vững vàng ở cấp độ này, anh ta chẳng bao giờ xa rời chân lý, và khi đạt được nó, anh cho rằng chẳng còn gì cao hơn thế. Trong trạng thái ấy, con người không bao giờ mất bình tĩnh kể cả khi phải đương đầu với những khó khăn ghê gớm nhất. Đó mới là sự giải phóng thực sự khỏi những khổ đau do sự tiếp xúc với thế giới vật chất sinh ra.
24. Con người cần luyện yoga với lòng quyết tâm, đức tin và không bao giờ chệch khỏi con đường đã chọn. Anh ta cần từ bỏ mọi ham muốn vật chất do tư biện tinh thần sản sinh và nhờ vào tâm trí để kiểm soát mọi mặt toàn bộ giác quan của mình.
25. Một yogi cần dần dần từng bước nhập vào trạng thái xuất thần nhờ lý trí đã được củng cố bởi niềm tin vững chắc và chỉ dồn tâm trí vào linh hồn, không nghĩ tới điều gì khác nữa.
26. Dù tâm trí, vốn hay dao động và bất an, có phiêu lãng nơi nào thì một yogi cũng nhất định phải đưa nó trở lại dưới sự kiểm soát của Chân ngã.
27. Một yogi đã dồn hết tâm trí vào Ta nhất định đạt được sự hoàn thiện tột đỉnh của phúc lạc siêu việt. Bởi anh ta không ở dưới tác động của đam mê nên hiểu rõ sự đồng nhất về chất của mình với Đấng Tối Cao, và vì thế thoát khỏi mọi quả báo của những việc làm tội lỗi trong quá khứ.
28. Nhờ đã làm chủ được mình và liên tục rèn luyện yoga, người yogi hoàn toàn thoát khỏi mọi ô nhiễm vật chất và tìm được hạnh phúc toàn thiện tột bậc trong sự phục vụ siêu việt ngập tràn yêu thương cho Đấng Tối Cao.
29. Một yogi thực thụ thấy Ta trong mọi chúng sinh và tất cả chúng sinh ở trong Ta. Thực ra, người đã thấu hiểu bản chất tinh thần của mình nhìn thấy Ta như Đức Thượng Đế Tối Cao ở khắp nơi.
30. Đối với người thấy Ta hiện hữu trong vạn vật và vạn vật hiện hữu ở trong Ta, Ta chẳng bao giờ mất đi, cũng như anh ta chẳng bao giờ bị mất đi đối với Ta.
31. Người yogi đó, người phục vụ Linh Hồn Tối Cao với lòng tận tụy và tình yêu biết rằng Ta và Linh Hồn Tối Cao là một, luôn ở trong Ta trong mọi hoàn cảnh.
32. Nay Arjuna, một yogi toàn thiện là người thấy sự bình đẳng thực sự giữa tất cả chúng sinh, khi so sánh với bản chất tinh thần của mình, bất kể chúng sống hay khổ.
33. **Arjuna thưa:** Thưa Madhusūdana, phương pháp yoga Người vừa kể sơ lược ở đây hình như không thiết thực và quá sức đối với tôi vì tâm trí tôi luôn bất an và dao động.
34. Trí tuệ bất an, hỗn loạn, bướng bỉnh và mạnh mẽ thừa Krishna, và tôi nghĩ rằng chế ngự nó còn khó hơn ngăn chặn cuồng phong.

35. **Đức Chí Tôn Sri Krishna phán:** Hỏi người con có cánh tay mạnh của Kunti, chế ngự tâm trí bất an tất nhiên là việc rất khó, nhưng có thể làm được điều đó nhờ sự rèn luyện thích hợp và sự từ bỏ hoạt động vật chất.

36. Người có tâm trí không kiềm chế, khó lòng nhận thức được bản chất tinh thần của mình. Còn người đã kiểm soát được tâm trí và nỗ lực vươn tới đích bằng phương pháp đúng đắn sẽ nhất định thành công. Đó là ý kiến của Ta.

37. **Arjuna thưa:** Định mệnh nào chờ đón người tu tập không thành đạt, người lúc đầu tin tưởng đi theo con đường giác ngộ chân ngã, nhưng sau đó đã rời bỏ nó bởi bị hoạt động vật chất thu hút, và vì thế chẳng đắc quả huyền học toàn mỹ?

38. Hỏi Krishna có cánh tay mạnh, có phải người từ bỏ con đường siêu việt sẽ bị mất cả thành quả tinh thần lẫn thành công vật chất và sẽ tàn lụi tựa đám mây tan tác chẳng tìm được chôn nương thân?

39. Mọi hoài nghi này vò xé lòng tôi, thưa Krishna, tôi xin Người hãy xua tan nó. Ngoài Người ra chẳng còn ai có thể giúp tôi thoát khỏi nó.

40. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Hỏi con trai của Pritha, người tu tập làm việc thiện lành không bị tiêu vong ở cả thế giới vật chất và tinh thần. Hiền hữu của Ta ơi, cái ác không bao giờ thắng nổi người làm điều thiện.

41. Sau nhiều năm hưởng lạc ở những hành tinh của những chúng sinh mộ đạo, người yogi không thành đạt được sinh ra trong gia đình của những người đạo cao đức trọng hay quyền quý giàu sang.

42. Người tu luyện yoga nhiều năm nhưng không thành đạt được sinh ra trong gia đình những nhà huyền học vô cùng uyên thâm. Dĩ nhiên, sự sinh trưởng như thế thực hiếm có ở cõi trần này.

43. Con trai của Kuru ơi, ý thức thánh linh có trong kiếp trước sẽ bùng tỉnh ở người sinh trưởng trong gia đình đó và anh ta lại cố gắng tiến lên để đạt thành công hoàn toàn.

44. Nhờ ý thức thánh linh có được ở kiếp trước, anh ta tự nhiên bị thu hút vào những nguyên tắc yoga kể cả khi không tìm kiếm chúng. Nhà tiên nghiệm khao khát tri thức tinh thần bao giờ cũng vượt lên trên các nguyên tắc nghi thức của Thánh Kinh.

45. Khi một yogi, người thành tâm khao khát sự tiến bộ hơn nữa, hoàn toàn gột rửa được mọi ô nhiễm vật chất, sau muôn vàn kiếp tu luyện yoga, cuối cùng anh ta cũng đắc quả toàn thiện và đạt được mục đích tột đỉnh của cuộc đời.

46. Một yogi thì vĩ đại hơn người tu khổ hạnh, triết gia chủ nghĩa kinh nghiệm và người lao động vì thành quả. Bởi vậy, dù thế nào đi chăng nữa, hãy trở thành một yogi hỏi Arjuna.

47. Trong số các yogi, ai có niềm tin vững chắc và luôn ở trong Ta, luôn nghĩ đến Ta trong tâm tâm, phục vụ Ta với tình yêu chứa chan và lòng tận tụy, người đó gắn bó khăng khít với Ta trong yoga và cao quý hơn tất cả những nhà tiên nghiệm khác. Đó là ý kiến của Ta.

CHƯƠNG 7

Tri Thức Về Đấng Tuyệt Đối

- 1. Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Bây giờ, hỡi người con trai của Pritha, hãy lắng nghe cách làm thế nào để người có thể hoàn toàn thấu hiểu Ta khi đã thoát khỏi nghi ngại, nhờ việc thực hành yoga với ý thức trọn vẹn về Ta và tâm trí dồn hết vào Ta.
- Bây giờ Ta sẽ cho người biết toàn bộ tri thức, cả về vật chất lẫn tinh thần. Biết được điều này rồi, sẽ chẳng còn gì để người biết thêm nữa.
- Trong số hàng ngàn người, có thể chỉ tồn tại một người cố gắng đạt sự toàn thiện, còn trong số những người đã đạt sự toàn thiện, chưa chắc có được một người thực sự biết rõ Ta.
- Thổ, thủy, hỏa, khí, ether, tâm trí, trí khôn, nguy ngã – tất cả tám yếu tố này đều là những năng lượng vật chất riêng biệt của Ta.
- Arjuna có cánh tay mạnh ơi, ngoài chúng ra còn có một năng lượng khác, năng lượng cấp cao của ta gồm các sinh linh đang sử dụng những nguồn tài nguyên của thiên nhiên vật chất cấp thấp này.
- Tất cả chúng sinh được sáng tạo đều bắt nguồn từ hai bản chất này. Người cần biết chắc chắn rằng Ta là khởi đầu và kết thúc của mọi vật chất và tinh thần ở thế giới này.
- Hỡi người chinh phục thịnh vượng, chẳng có chân lý nào cao hơn Ta. Tất cả đều dựa vào Ta tựa những hạt ngọc được xâu vào sợi chỉ.
- Con trai của Kunti ơi, Ta là vị của nước, là ánh sáng của mặt trời và mặt trăng, là âm Om trong các mantra Vệ Đà; Ta là âm thanh trong ether và khả năng trong con người.
- Ta là hương thơm khởi thủy của đất, là sức nóng của lửa. Ta là sự sống của tất cả chúng sinh và sự khổ hạnh của những người tu khổ hạnh.
- Hỡi con trai của Pritha, hãy hiểu rằng Ta là hạt giống khởi thủy của mọi sự tồn tại, là trí khôn của những người sáng suốt, là quyền uy của những người hùng mạnh.
- Này thủ lĩnh của dòng họ Bharatas (Arjuna), Ta là sức mạnh của kẻ hùng cường, kẻ đã thoát khỏi dục vọng và ham muốn. Ta là đời sống tinh dục không đối lập với các nguyên tắc tôn giáo.
- Cần biết rằng mọi trạng thái tồn tại, dù là hiện tính, dục tính hay si tính, cũng đều do năng lượng của Ta sinh ra. Ta là tất cả nhưng Ta độc lập với tất cả. Ta không chịu ảnh hưởng của ba thuộc tính thiên nhiên vật chất, mà ngược lại, chúng ở dưới quyền lực của Ta.
- Bị ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất (hiện tính, dục tính, si tính) làm cho lầm lẫn nên cả thế giới này chẳng biết gì về Ta, đáng cao hơn các thuộc tính đó và vô tận.
- Khó lòng vượt nổi năng lượng thần thánh của Ta gồm ba thuộc tính vật chất. Nhưng những ai quy phục Ta, kẻ đó có thể dễ dàng thoát khỏi ảnh hưởng của nó.
- Chỉ có những kẻ vô tín ngưỡng, những kẻ thậm ngu, những kẻ thấp hèn nhất nhân loại, những kẻ bị ảo tưởng đánh cắp tri thức và những kẻ có bản chất vô thần của loài quỷ quái là không muốn quy phục Ta.

16. Hỡi người tài giỏi nhất của dòng họ Bharata, có bốn loại người sùng đạo bước lên con đường phục vụ tận tụy cho Ta là những người gặp tai họa, những người mong có tiền của, những người học hỏi và những người đang tìm kiếm tri thức về cái Tuyệt Đối.
17. Người cao quý nhất trong số họ là người có tri thức trọn vẹn và lúc nào cũng phục vụ tận tụy với lòng thành trong sạch. Vậy nên anh ta rất yêu quý Ta, và Ta cũng yêu thương anh ta hết mực.
18. Dĩ nhiên tất cả những tín đồ đó đều là những linh hồn vĩ đại, nhưng Ta coi người đã thấu hiểu Ta là người chẳng khác với chính bản thân Ta. Khi phục vụ siêu việt cho Ta, anh ta nhất định đạt được Ta, mục đích tuyệt đỉnh và toàn thiện nhất.
19. Trải qua muôn lần sinh tử, người thật sự có tri thức sẽ quy phục Ta, hiểu rằng Ta là căn nguyên của mọi căn nguyên và thế giới vạn vật. Linh hồn vĩ đại đó vô cùng hiếm thấy.
20. Những người bị các ham muốn vật chất lấy mất trí khôn hiến mình cho các vị á thần và tuân theo các nguyên tắc thờ cúng nhất định phù hợp với bản chất của họ.
21. Ta ngự trị trong tim mỗi chúng sinh như Linh Hồn Tối Cao. Khi còn người muốn thờ phượng vị á thần nào đó, Ta làm cho niềm tin của anh ta thêm vững chắc để anh ta có thể hiến mình cho việc phụng sự vị thần đó.
22. Khi được phú niềm tin đó, con người cố gắng thờ phượng một vị á thần nhất định và đạt ước nguyện của mình. Nhưng thực ra, tất cả phúc lành ấy là do Ta ban phát.
23. Những người kém hiểu biết thờ phượng các vị á thần và thu những thành quả không đáng kể và ngắn ngủi. Những người thờ phượng á thần sẽ tới những hành tinh của các vị á thần, còn các tín đồ của Ta cuối cùng sẽ tới được nơi ở vô thượng của Ta.
24. Những kẻ kém thông minh và không có hiểu biết đầy đủ về Ta cho rằng Ta, Đức Thượng Đế Tối Cao, Krishna, trước kia không có một thân thể, còn bây giờ thì có một thân thể này. Vì thiếu tri thức mà họ không biết tới bản thể cao hơn của Ta, bản thể bất diệt và vô thượng.
25. Ta chẳng bao giờ để lộ Mình cho những kẻ ngu ngốc và dốt nát. Ta giấu mình bằng nội năng của Ta, và chính vì thế, họ chẳng biết Ta là đáng bất sinh bất diệt và bất tận.
26. Nay Arjuna, là Đức Thượng Đế Tối Cao nên Ta biết mọi điều đã xảy ra ở quá khứ, mọi điều đang diễn ra ở hiện tại và mọi điều sẽ đến trong tương lai. Ta biết tất cả chúng sinh, nhưng Ta thì chẳng ai biết được.
27. Hỡi dòng dõi của Bharata, hỡi người chinh phục kẻ thù, tất cả chúng sinh đều ra đời trong ảo tưởng và bị rối trí bởi nhị nguyên từ lòng ham muốn và sự thù ghét.
28. Những người làm việc mộ đạo ở cả kiếp trước lẫn kiếp này, những người đã hoàn toàn tiết trừ những hành động tội lỗi được giải phóng khỏi nhị nguyên của ảo tưởng và phụng sự Ta với lòng quyết tâm sắt đá.
29. Những người mẫn tuệ và khát khao được giải thoát khỏi lão và tử chọn Ta làm chốn nương náu và bước theo con đường phục vụ tận tụy. Họ thực sự là Brahman vì họ biết tất thảy mọi điều về hoạt động siêu việt.
30. Những ai hoàn toàn có ý thức về Ta, những ai biết rằng Ta, Đấng Tối Cao là nguyên lý điều khiển vũ trụ vật chất, chúa tể của các á thần, của mọi loại lễ tế, có thể hiểu và biết được Ta, Đức Thượng Đế Tối Cao cả ở khoảnh khắc lìa đời.

CHƯƠNG 8

Đạt Tới Thượng Đế

1. **Arjuna hỏi:** Muôn tâu Thượng Đế, muôn tâu Đấng Tối Cao, Brahman là gì? Linh hồn là gì? Cái gì được gọi là hoạt động nhân quả? Vũ trụ vật chất này là gì? Các vị á thần là người thế nào? Xin hãy giảng giải cho tôi hay.
2. Ai là chúa tể của mọi hy lễ và bằng cách nào Người sống trong thân xác này thừa Madhusūdāna? Và làm thế nào những người phục vụ tận tụy nhớ được tới Người ở phút lâm chung?
3. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Thực thể siêu việt bất diệt được gọi là Brahman, còn bản chất vĩnh cửu của nó được gọi là adhyātma, chân ngã. Hoạt động mà khi tiến hành nó, chúng sinh tạo ra cho mình các cơ thể vật chất mới ở kiếp sau được gọi là karma hay hoạt động nhân quả.
4. Hỡi người tài giỏi nhất trong số các chúng sinh thị hiện, bản thể vật chất luôn thay đổi được gọi là adhibhūta (biểu hiện vật chất). Hình thể vũ trụ của Đức Chúa Trời bao gồm tất cả các thánh thần như Thần Mặt Trời và Thần Mặt Trăng được gọi là adhidaiva. Còn Ta, Đấng Tối Cao, đáng ngự trong tim mỗi chúng sinh thị hiện dưới dạng Linh Hồn Tối Cao được gọi là adhiyajna (Chúa tể của hy lễ).
5. Và kẻ nào khi trút bỏ thân xác lúc cuối đời chỉ nghĩ tới một mình Ta, kẻ ấy đạt được bản chất của Ta ngay tức thì. Đó là điều hoàn toàn chắc chắn.
6. Nay con trai của Kunti, con người dù nhớ tới trạng thái tồn tại nào khi trút bỏ thân xác thì anh ta cũng sẽ nhất định đạt được trạng thái đó.
7. Bởi vậy Arjuna ơi, lúc nào ngươi cũng phải nhớ tới Ta trong dung mạo Krishna, đồng thời làm tròn bổn phận quy định của ngươi là chiến đấu. Khi hiến dâng cho Ta tất cả hành động của mình, luôn hướng tâm trí và trí khôn về Ta, nhất định ngươi sẽ đến được với Ta.
8. Người nào suy ngẫm về Ta là Đức Thượng Đế Tối Cao, luôn dành cả tâm trí nhớ đến Ta và không bao giờ đi chệch khỏi con đường phục vụ tận tụy, người đó nhất định sẽ trở về với Ta, Partha à.
9. Tín đồ cần luôn suy niệm về Đấng Tối Cao như về đấng toàn trí toàn thức, bậc chúa tể lão niên chẳng ai bì, đáng nhỏ hơn cái nhỏ nhất, đáng phù trì vạn vật và nằm ngoài các quan niệm vật chất, đáng bất khả tri và lúc nào cũng là một nhân vật. Ngài sáng chói tựa vàng dương và siêu nghiệm đối với bản chất vật chất.
10. Người nào ở phút lìa đời, dồn hết sinh khí vào điểm giữa hai chân mày, nhờ sức mạnh của pháp yoga mà dốc tâm định tĩnh tưởng nhớ tới Đấng Tối Cao với tình yêu thiết tha và lòng tận tụy vô hạn, người đó nhất định sẽ tới với Đức Thượng Đế Tối Cao.
11. Các bậc hiền giả vĩ đại, những người tinh thông các bộ Kinh Vệ Đà và thốt ra chữ *Om* (ॐ), sống thoát tục và hòa nhập vào Brahman. Để đạt sự toàn thiện đó, cần sống tiết dục. Bây giờ Ta sẽ kể vắn tắt phương pháp có thể cứu độ ngươi.
12. Một yogi cần ngừng toàn bộ hoạt động giác quan. Sau khi đóng mọi cửa ngõ của giác quan và tập trung tâm trí vào Linh Hồn Tối Cao ở trong tim, còn sinh khí dồn lên đỉnh đầu, anh ta chìm vào trạng thái xuất thần.

13. Nếu người đạt trạng thái này của yoga thốt lên âm tiết Om linh thiêng, sự kết hợp siêu việt của những ký tự (A-U-M) và nhớ tới Đức Thượng Đế Tối Cao khi trút bỏ thân xác thì anh ta sẽ nhất định tới được các hành tinh tâm linh.
14. Đây con trai của Pritha, người luôn dồn hết tâm trí để nhớ đến Ta sẽ đến được với Ta một cách dễ dàng, bởi vì lúc nào anh ta cũng mãi miết phục vụ tận tụy.
15. Khi đã tới được với Ta, những linh hồn vĩ đại, những yogi phụng sự tận tụy sẽ không bao giờ trở lại thế giới vật chất nhất thời ngập tràn khổ đau này nữa, bởi vì họ đã đạt sự toàn thiện tột đỉnh.
16. Tất cả các hành tinh của thế giới vật chất, từ hành tinh cao nhất đến hành tinh thấp nhất đều là nơi ngập tràn đau khổ, nơi sinh tử luân phiên tái diễn. Nhưng con trai của Kunti ơi, người nào đã tới được nơi ở của Ta sẽ không bao giờ phải tái sinh nữa.
17. Một ngàn thời đại (yuga) theo cách tính của loài người dài bằng một ngày của Brahma. Và một đêm của thần cũng dài bằng chừng ấy.
18. Khi ngày của Brahma bắt đầu, tất cả các chúng sinh được chuyển từ trạng thái không thị hiện sang trạng thái thị hiện, sau đó, khi đêm xuống, chúng lại trở về trạng thái không thị hiện.
19. Khi ngày của Brahma tới thì chúng sinh ra đời, còn khi đêm xuống, tất cả chúng đều bị hủy diệt không cưỡng lại nổi.
20. Nhưng còn có một bản chất không thị hiện khác, bản chất ấy vĩnh cửu và nằm ngoài giới hạn của vật chất thị hiện và không thị hiện. Bản chất tối cao đó không bao giờ bị hủy diệt. Trong khi mọi thứ ở thế giới vật chất phải chịu sự phá hủy thì phần đó vẫn vẹn nguyên chẳng đổi thay.
21. Cái những người tinh thông Vệ Đà gọi là thế giới không thị hiện và toàn thiện hoàn mỹ, cái được biết tới như mục đích tột bậc, nơi một khi đã đến được, chúng sinh không bao giờ trở lại thế giới vật chất này nữa, là nơi ở tối thượng của Ta.
22. Chỉ có thể tới được với Đức Thượng Đế Tối Cao, đáng vĩ đại vô song nhờ sự phục vụ tận tụy trong sạch. Vừa ở nguyên nơi của Mình, Ngài vừa hiện diện khắp nơi và tất cả vạn vật đều có ở trong Ngài.
23. Hỡi người tài giỏi nhất trong dòng họ Bharata, bây giờ ta sẽ kể cho người nghe về những khoảng thời gian khác nhau mà các yogi rời bỏ cõi thế này để rồi trở lại hoặc không trở lại nữa.
24. Những người thấu hiểu Brahman Tối Cao đạt bản thể Vô Thượng khi trút bỏ thân xác trong ánh sáng ban ngày, vào lúc thần Lửa chiếm ưu thế, vào giờ lành trong ngày, vào hai tuần trăng tròn dần hay trong khoảng thời gian sáu tháng mặt trời vận hành về phương Bắc.
25. Một yogi thần bí, người rời bỏ cõi trần này trong mây mù, vào ban đêm, vào hai tuần trăng khuyết dần hay trong thời gian sáu tháng mặt trời vận hành về phương Nam sẽ tới được mặt trăng nhưng rồi quay trở lại.
26. Theo Kinh Vệ Đà, có hai con đường rời bỏ thế giới này, một đường thì sáng sủa, còn đường kia tăm tối. Kể theo đường sáng sẽ không bao giờ trở lại, ai trở lại là người theo đường tối.
27. Mặc dù các tín đồ biết rõ hai con đường ấy, nhưng Arjuna à, họ chẳng bao giờ bối rối cả. Bởi vậy, người phải dốc lòng noi theo con đường phục vụ tận tụy cho Đấng Tối Cao.
28. Người đang bước theo con đường phục vụ tận tụy tuyệt nhiên không bị mất đi công quả mà những người nghiên cứu Kinh Vệ Đà, những người tu khổ hạnh, những người cúng tế và bố thí, những người mưu cầu triết lý và lao động thành quả. Chỉ bằng sự phục vụ tận tụy, anh ta đắc mọi quả đó và tới được chốn vĩnh hằng vô thượng ở phút cuối đời.

CHƯƠNG 9

Tri Thức Huyền Nhiệm Nhất

1. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Arjuna yêu quý của Ta ơi, vì người chẳng bao giờ ghen tị với Ta nên Ta sẽ tiết lộ cho người tri thức huyền nhiệm nhất và kinh nghiệm mà khi nắm được chúng, người sẽ thoát khỏi mọi khổ đau của cuộc sống vật chất.
2. Tri thức này là chúa tể của toàn bộ học vấn, là điều huyền bí nhất của mọi điều huyền bí. Đó là tri thức trong sạch nhất, và vì nó cho thấy trực tiếp chân ngã bằng sự nhận biết nên nó là sự toàn thiện của tôn giáo. Nó bất tận và việc thấu hiểu nó ngập tràn niềm vui.
3. Hỡi người chinh phục kẻ thù, những kẻ chẳng tin vào sự phục vụ tận tụy sẽ không bao giờ với được tới Ta. Bởi vậy, họ trở lại thế giới vật chất và lại sa vào vòng luân hồi sinh tử.
4. Ta thâm nhập toàn bộ vũ trụ bằng hình dạng không thị hiện của Minh. Tất cả sinh linh đều ở trong Ta, nhưng Ta vẫn không bị giới hạn bởi chúng.
5. Hãy nhìn ngắm sự huyền bí thần thánh của Ta! Mặc dù Ta là đáng phù trì tất cả sinh linh và hiện diện khắp nơi, Ta vẫn không phải là một phần của vũ trụ vật chất vì chính Ta là cội nguồn của tạo hóa.
6. Hãy hiểu rằng như cơn gió mạnh thổi khắp nơi nhưng bao giờ cũng nằm lại trên bầu trời, mọi tạo vật đều ở lại trong Ta.
7. Con trai của Kunti ơi, ở cuối mỗi thời đại, mọi biểu hiện vật chất đều nhập vào bản chất của Ta và ở đầu thời đại mới, Ta lại tạo ra chúng bằng quyền năng của Minh.
8. Toàn bộ vũ trụ vật chất ở dưới quyền Ta. Theo ý muốn của Ta, nó tự thị hiện sau mỗi khoảng thời gian nhất định và theo ý muốn của Ta, nó bị hủy diệt ở cuối mỗi thời đại.
9. Dhanañjaya à, Ta không bị trói buộc với hoạt động vật chất. Ta luôn biệt lập với chúng và giữ vị trí trung dung.
10. Là một trong những năng lượng của Ta, bản chất vật chất này hoạt động dưới sự giám sát của Ta và sản sinh ra mọi loài chuyển động và mọi loài bất động, con trai của Kunti ơi. Dưới sự điều khiển của nó, vũ trụ vật chất liên tiếp được tạo ra và bị phá hủy.
11. Những kẻ ngốc nhạo báng Ta khi Ta giáng thế trong dung mạo người. Chúng chẳng biết bản thể siêu việt của Ta và rằng Ta là Đấng Tối Cao của muôn loài.
12. Bị làm lạc như vậy nên họ ham mê những quan điểm quý quái và vô thần. Bởi họ ở trong ảo tưởng nên niềm hy vọng được giải thoát của họ chẳng bao giờ thành hiện thực, hoạt động để hưởng thành quả của họ luôn bị thất bại, còn tri thức họ có thì chẳng mang giá trị gì.
13. Con trai của Pritha ơi, những người không bị ảo tưởng lừa dối, những linh hồn vĩ đại ở dưới sự che chở của thiên nhiên thần thánh. Họ phụng sự Ta với tình yêu và lòng tận tụy bởi biết Ta là Đấng Thượng Đế Tối Cao khởi nguyên và vô tận.
14. Luôn ngợi ca vinh quang của Ta, phụng sự Ta với lòng quyết tâm sắt đá, kính cẩn cúi đầu trước Ta, những linh hồn vĩ đại ấy liên tục thờ phượng ta với tình yêu và lòng tận tụy.
15. Những kẻ khác, những kẻ hiển tế bằng cách mở mang tri thức thì thờ phượng Đấng Tối Cao như đáng độc nhất vô nhị, đáng thiên hình vạn trạng và trong vóc thể vũ trụ.

16. Những nghi lễ, sự cúng tế, lễ vật dâng tổ tiên, dược thảo và những lời tụng cầu siêu việt đều là Ta. Ta vừa là dầu, vừa là lửa, vừa là tế phẩm.
17. Ta là cha của vũ trụ này, là mẹ, là chỗ dựa, là tổ tông của nó. Ta là đối tượng của nhận thức, là sức mạnh tẩy nhiễm, là âm tiết Om. Ta cũng là “Rig”, “Sama” và “Yajur Vệ Đà.”
18. Ta là mục đích, là đáng phù trì, là vị chúa tể, là nhân chứng, là nơi ở, là chôn nung nấu và là bạn chí thân. Ta là sự sáng tạo và sự phá hủy, là nền tảng của muôn loài, là chôn an nghỉ và là hạt giống muôn đời bất diệt.
19. Arjuna ơi, Ta ban sức nóng, Ta ngăn mưa và phái mưa đi. Ta là sự bất tử và cũng là hiện thân của cái chết. Cả tinh thần và vật chất đều ở trong Ta.
20. Những người nghiên cứu các tập Kinh Vệ Đà và uống soma, đồng thời ao ước được tới các hành tinh thiên đường thờ phượng Ta một cách gián tiếp. Sau khi tẩy sạch mọi nghiệp báo, họ được sinh ra ở thiên đường mộ đạo của Indra và hưởng lạc thú thần tiên.
21. Sau khi tận hưởng hết lạc thú thiên đường và tận dụng hết thành quả của những việc làm mộ đạo của mình, họ lại trở về cõi thế phù du này. Do đó, thứ duy nhất những người theo đuổi lạc thú giác quan đạt được qua việc giữ các nguyên tắc của ba Vệ Đà là vòng sinh tử mới.
22. Còn những người lúc nào cũng thờ phượng Ta với tình yêu và lòng tận tụy và luôn suy tưởng tới hình dáng siêu việt của Ta thì Ta ban cho họ cái họ thiếu và gìn giữ cho họ cái họ có.
23. Những người tận tụy với các vị thần khác và thờ phượng họ với niềm tin thực ra là đang thờ phượng Ta, bởi con trai của Kunti à, nhưng họ đang làm điều đó một cách sai lầm.
24. Ta là chúa tể và đáng tận hưởng duy nhất của mọi hy lễ. Bởi thế, ai không hiểu được bản chất siêu việt của Ta đều bị sa xuống.
25. Những người thờ phượng á thần sẽ sinh ra giữa các á thần, những người thờ phượng tổ tiên sẽ đến với tổ tiên, những người thờ phượng ma quỷ sẽ đầu thai làm ma quỷ, còn những người thờ phượng Ta sẽ sống với Ta.
26. Nếu con người với tình yêu và lòng tận tụy dâng Ta chiếc lá, đóa hoa, trái cây hay chút nước, Ta sẽ nhận nó.
27. Dù người làm gì, ăn gì, cúng dâng hay hiến tặng gì, chịu điều khổ hạnh nào đi chăng nữa thì bởi con trai của Kunti, hãy làm điều đó như lễ vật dâng Ta.
28. Có như thế, người mới thoát khỏi gánh nặng của hoạt động vật chất và hậu quả tốt hay xấu của nó. Sau khi từ bỏ mọi thứ vật chất và dồn hết tâm trí vào Ta, người sẽ được giải thoát và đến với Ta.
29. Ta không ghen tị hay thiên vị một ai. Ta coi tất cả chúng sinh như nhau. Nhưng ai phục vụ Ta với tình yêu và lòng tận tụy, người đó là bạn của Ta, anh ta ở trong Ta, và Ta cũng là bạn của anh ta.
30. Kể cả người làm việc xấu xa nhất, nhưng nếu anh ta phục vụ Ta tận tụy thì anh ta vẫn được coi là bậc thánh nhân bởi anh ta đang ở trên con đường đúng đắn.
31. Anh ta nhanh chóng trở thành người chính trực và có được sự an lạc trường cửu. Con trai của Kunti ơi, hãy mạnh dạn tuyên bố rằng tín đồ của Ta không bao giờ bị diệt vong.
32. Bởi con trai của Pritha, những người tìm kiếm chôn nung nấu nơi Ta, dù cho có thuộc về giai cấp nào, phụ nữ, thương gia (vaishya) và lao động (shudra), thì họ vẫn có thể đạt mục đích tốt bậc.
33. Những người như thế còn đạt được mục đích tốt bậc hưởng chi là những vị Brahmin chính trực, các tín đồ và những bậc quân vương thánh thiện. Bởi thế, một khi đã bị đọa lạc ở thế giới phù vân ngập tràn khổ đau này, hãy phục vụ Ta với tình yêu và lòng tận tụy.

34. Hãy luôn dành tâm trí cho những ý nghĩ về Ta, hãy trở thành tín đồ của Ta, hãy tôn kính và thờ phượng Ta. Khi hoàn toàn dồn hết tâm lực vào Ta, người nhất định sẽ đến được với Ta.

CHƯƠNG 10

Sự Tuyệt Diệu Của Đấng Tuyệt Đối

- 1. Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Hỡi Arjuna có cánh tay mạnh, hãy nghe ta nói nữa đây. Bởi ngươi là bạn thân của Ta nên vì lợi ích của ngươi, Ta sẽ nói tiếp cho ngươi nghe và hé mở cho ngươi tri thức cao siêu hơn điều Ta đã dạy.
- Phân đông các vị á thần và các bậc đại hiền đều không biết căn nguyên hay những đức tận thiện của Ta vì Ta là cội nguồn của tất cả á thần và các bậc đại hiền.
- Trong tất cả mọi người, chỉ có người biết Ta là đấng vô sinh, vô khởi, là Đức Chúa Trời Tối Cao của muôn thế giới là không ở dưới quyền của ảo tưởng và thoát khỏi mọi tội lỗi.
- 4-5. Lý trí, kiến thức, không còn nghi ngại và ảo tưởng, khoan dung, thành thật, khả năng kiểm soát giác quan và tâm trí, hạnh phúc và khổ đau, sinh và tử, nỗi sợ hãi và lòng quả cảm, tinh thần bất bạo lực, bình thản, mãn nguyện, khổ hạnh, bố thí, vinh quang và ô nhục, tất cả những phẩm tính khác nhau này của chúng sinh đều do Ta tạo ra.
6. Bảy bậc đại hiền và bốn bậc đại hiền khác trước họ cùng các vị Manu (tổ tiên của loài người) đều từ Ta mà ra, đều được sinh ra từ trí tuệ của Ta, còn tất cả các chúng sinh ở các hành tinh khác nhau thì do họ sinh ra.
7. Người thực sự tin chắc vào sự hoàn mỹ và sức mạnh thần bí của Ta sẽ hiến mình cho sự phục vụ tận tụy thuần khiết cho Ta, đó là điều hoàn toàn chắc chắn.
8. Ta là căn nguyên của cả thế giới tinh thần và thế giới vật chất. Tất cả đều bắt nguồn từ Ta. Các nhà thông thái, những người thấu hiểu chân lý này phục vụ Ta tận tụy và hết lòng thờ phượng Ta.
9. Các tín đồ của Ta mãi mê với những ý nghĩ về Ta và cả cuộc đời họ được hiến dâng cho việc phụng sự Ta. Họ thấy mãn nguyện tột độ và phúc lạc vô biên khi luôn trao thêm tri thức cho nhau và cùng đàm đạo về Ta.
10. Ta ban trí tuệ cho những người liên tục phục vụ Ta tận tụy với tình yêu chan chứa để nó giúp họ đến được với Ta.
11. Để thể hiện đặc ân với họ, Ta, đấng ngự trị trong tim xua tan bóng tối do vô minh sản sinh bằng ngọn huệ đấng chói lọi.
- 12-13. **Arjuna thưa:** Người là Đức Thượng Đế Tối Cao, là cõi vô thượng, là đấng thanh khiết nhất, là Chân Lý Tuyệt Đối. Người là đấng khởi nguyên, vĩnh hằng, siêu nghiệm, đấng bất sinh bất diệt, đấng vĩ đại vô song. Tất cả các bậc đại hiền như Narada, Asita, Devala và Vyasa đều khẳng định chân lý ấy, còn bây giờ, Người đích thân bảo tôi điều đó.
14. Thưa Krishna, tôi xin tiếp thu mọi điều Người phán dạy như chân lý. Thưa Đức Chí Tôn, cả á thần và yêu quái đều chẳng thể hiểu được Người.
15. Thực ra chỉ có Người biết rõ Mình bằng nội năng của Người, thưa Đấng Tối Cao, khởi nguyên của vạn vật, Chúa Tể của tất cả chúng sinh, Thượng Đế của các vị thần linh và Chúa Tể vũ trụ.
16. Xin hãy kể cho tôi nghe những phẩm chất thần thánh mà nhờ chúng, Người hiện diện khắp tam giới.

17. Thưa Krishna, nhà huyền sĩ tối thượng, làm thế nào để tôi luôn nghĩ tới Người và để tôi nhận ra Ngài? Muôn tâu Đức Thượng Đế Tối Cao, tôi cần nhớ tới Người ở những hình dạng nào?
18. Thưa Janardana, một lần nữa xin Người hãy kể tường tận cho tôi nghe về sức mạnh thần bí ở những phẩm chất thần thánh của Người. Tôi nghe mãi về Người không chán, vì càng nghe nhiều, khát vọng thưởng thức tinh túy lời Người càng mãnh liệt trong tôi.
19. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Được, Ta sẽ kể cho người nghe về những phẩm tính kỳ diệu của Ta, nhưng chỉ những tính chất chủ yếu vì thực ra chúng nhiều vô hạn Arjuna à.
20. Arjuna oi, Ta là Linh Hồn Tối Cao ngự ở trong tim tất cả chúng sinh. Ta là khởi đầu, là khoảng giữa và kết thúc của vạn vật.
21. Trong các vị Āditya, Ta là thần Vishnu; trong các thiên thể sáng, Ta là vàng dương xán lạn hào quang; trong các loại Marut, Ta là Marīci; còn trong các vị tinh tú, Ta là nguyệt cầu.
22. Trong các tập Vệ Đà, Ta là Vệ Đà Sama; trong các vị á thần, Ta là Ngọc Hoàng Indra; trong số các giác quan, Ta là tâm trí; trong số các chúng sinh, Ta là sinh lực (ý thức).
23. Trong số tất cả các Rudra, Ta là thần Shiva; trong số các Yaksha và Rakshasa, Ta là thần của cái (Kuvera); trong số các Vasu, Ta là lửa (Agni); trong số tất cả các ngọn núi, Ta là Meru.
24. Arjuna à, người cần biết trong số các vị thầy tế, Ta là đại tư tế Bṛhaspati. Trong số các vị tướng soái, Ta là Kartikeya; còn trong số các thủy vực, Ta là đại dương.
25. Trong số các bậc đại hiền, Ta là Bhrigu; trong số các âm thanh, Ta là âm Om siêu việt. Trong mọi tế lễ, Ta là sự tụng niệm các thánh danh (japa), còn trong mọi loại bất động, Ta là Hy Mã Lạp Sơn hùng vĩ.
26. Trong tất cả các loài cây, Ta là cây đa; trong số các bậc hiền giả giữa các vị á thần, Ta là Narada. Trong số các Gandharva, Ta là Citraratha; còn trong số những bậc chân nhân đặc quả toàn thiện, Ta là bậc đại hiền Kapila.
27. Trong số các con tuấn mã, Ta là Uchchaishravas được sinh ra khi chư thần và yêu quái khuấy biển làm tiên tử trường sinh bất tử. Trong những con voi chúa, Ta là Airāvata; còn trong loài người, Ta là quốc vương.
28. Trong các loại binh khí, Ta là tiếng sét; trong đám bò, Ta là Kamadhenu. Trong số các căn nguyên sinh sôi nòi giống, Ta là Kandarpa, thần tình yêu; còn trong những loài rắn, Ta là Vasuki.
29. Trong số các Nāgas nhiều đầu, Ta là Ananta; trong số các loài thủy sinh, Ta là á thần Varuna. Trong số các vị cổ tổ, Ta là Aryaman; còn trong những vị cầm cán cân công lý, Ta là thần chết Yama.
30. Trong đám quỷ Daitya, Ta là tín đồ Prahlada; trong số các sức mạnh hủy diệt, Ta là thời gian; trong các loài thú, Ta là sư tử; trong loài chim, Ta là Garuda.
31. Trong tất cả các sức mạnh khử nhiễm, Ta là gió; trong số những người mang vũ khí, Ta là Rama; trong loài cá, Ta là cá mập; còn trong các dòng sông tuôn chảy tràn trề, Ta là Hằng Hà.
32. Arjuna à, Ta là đầu, cuối và cũng là giữa của mọi tạo vật. Trong mọi loại tri thức, Ta là tri thức siêu việt về linh hồn; còn trong các lập luận đúng đắn, Ta là chân lý tối thượng.
33. Trong bảng mẫu tự, Ta là chữ A; còn trong các từ ghép, Ta là song từ. Ta cũng là thời gian vô tận và trong các đấng sáng tạo, Ta là Brahma.
34. Ta là cái chết tàn phá tất thảy và là nguyên lý sản sinh ra mọi thứ tiếp theo. Trong các ưu điểm của nữ giới, Ta là danh giá, may mắn, nói năng, trí nhớ, thông minh, kiên trì và nhẫn nại.

35. Trong các thánh ca của *Vệ Đà Sama*, Ta là “Bṛhat-sama”; còn trong văn thơ, Ta là Gayatri. Trong các tháng, Ta là tháng Mārgaśīrṣa (tháng mười một-tháng mười hai); còn trong các mùa, Ta là mùa xuân hoa nở.
36. Trong các trò lừa đảo, Ta là trò cờ bạc; Ta là vẻ lộng lẫy của tất cả những gì huy hoàng tráng lệ. Ta là thắng lợi, Ta là sự phiêu lưu mạo hiểm, Ta là sức mạnh của kẻ mạnh.
37. Trong những người thuộc dòng dõi của Vrishni, Ta là Vasudeva; còn trong đám anh em Pandava, Ta là Arjuna. Trong các bậc hiền giả, Ta là Vyasa; còn trong các nhà tư tưởng vĩ đại, Ta là Uśanā.
38. Trong các phương thức chấn áp sự phi pháp, Ta là sự trừng phạt và là đức hạnh của những người khao khát thắng lợi. Trong những điều bí mật, Ta là sự im lặng và là tài trí của những người uyên bác.
39. Arjuna ơi, thêm vào đó, Ta còn là hạt giống sinh ra mọi thực hữu. Chẳng có chúng sinh nào kể cả loài chuyển động hay bất động có thể tồn tại thiếu Ta.
40. Hỡi chiến tướng hùng mạnh, hỡi người chinh phục kẻ thù, những phẩm chất thần thánh của Ta nhiều vô tận. Những gì Ta kể cho người chỉ là một phần nhỏ của sự hoàn mỹ bất tận của Ta.
41. Hãy biết rằng tất cả những điều kỳ diệu, đẹp đẽ và tráng lệ đều chỉ là một phần tía nhỏ của sự huy hoàng của Ta.
42. Nhưng Arjuna ơi, biết tí mảy mảy những điều đó để làm gì? Ta thâm nhập và phù trì toàn bộ vũ trụ chỉ bằng một phần nhỏ của Mình mà thôi.

CHƯƠNG 11

Vóc Thể Vũ Trụ

1. **Arjuna thưa:** Nhờ được Người nhân từ kể cho nghe những điều huyền bí nhất của tri thức tâm linh mà giờ đây, ảo tưởng trong tôi đã bị xua tan.
2. Thưa đáng có mắt tựa bông sen, sau khi nghe Người kể cặn kẽ về sự xuất hiện và mất đi của tất cả chúng sinh, tôi đã thấu hiểu sự vĩ đại bất tận của Người.
3. Muôn tâu đáng vĩ đại nhất trong tất cả mọi người, muôn tâu vóc thể vô thượng, mặc dù thấy Người ở trước mặt tôi đây trong dung mạo khởi thủy của Người như Người đã mô tả, nhưng tôi vẫn muốn chiêm ngưỡng hình tướng mà Người biến hóa để thâm nhập vào vũ trụ vật chất.
4. Nếu Người cho rằng tôi có thể chiêm ngưỡng vóc thể vũ trụ của Người thì thưa Đức Chí Tôn, chúa tể của mọi sức mạnh thần bí, xin hãy gia ân hiển hiện bản thể vũ trụ bất tận của Người.
5. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Hỡi Arjuna yêu quý của Ta, hỡi con trai của Pritha, giờ hãy chiêm ngưỡng sự hoàn mỹ của Ta với trăm ngàn hình dạng thần thánh muôn màu muôn sắc.
6. Hỡi người tài giỏi nhất của dòng dõi Bharata, hãy xem những dung mạo khác nhau của các vị Āditya, Vasu, Rudra, Āsvinī-kumāra và tất cả các vị á thần khác. Hãy nhìn vô vàn điều kỳ diệu mà từ trước tới giờ chưa ai từng nghe, từng thấy.
7. Hỡi Arjuna, trong vóc thể này của Ta có tất cả mọi thứ người muốn thấy. Vóc thể vũ trụ này có thể cho người thấy bất kỳ thứ gì người muốn thấy bây giờ và muốn thấy ở tương lai. Tất cả mọi thứ, kể cả chuyển động lẫn bất động, đều tụ một nơi này.
8. Nhưng vì người chẳng thể thấy Ta bằng đôi mắt hiện giờ của người nên ta ban cho người thị lực thần thánh. Hãy xem sức mạnh thần bí của Ta đây!
9. **Sanjaya thưa:** Muôn tâu bệ hạ, nói xong, Đức Chí Tôn, chúa tể của tất cả sức mạnh thần bí, Đức Thượng Đế Tối Cao liền hiện rõ vóc thể vũ trụ cho Arjuna thấy.
- 10-11. Arjuna thấy vóc thể vũ trụ đó có nhiều vô kể miệng, mắt và sắc tướng kỳ diệu. Đấng Tối Cao ở hình tướng ấy đeo nhiều trang sức tuyệt diệu và các loại binh khí thần thông. Ngài khoác những bộ nhung y thần tiên tráng lệ, đeo những tràng hoa lộng lẫy và vô vàn mùi hương ngào ngạt tỏa ra từ mình Ngài. Tất cả những thứ đó đều tuyệt diệu, rực rỡ, vô biên và bao trùm khắp nơi.
12. Nếu như có trăm nghìn mặt trời cùng lúc chiếu rọi trên bầu trời thì ánh sáng của chúng có thể sẽ giống như hào quang tỏa ra từ vóc thể vũ trụ của Đấng Tối Cao.
13. Lúc đó, Arjuna có thể thấy trong vóc thể khổng lồ ấy của Đức Chí Tôn vô vàn khoảng không vũ trụ bao la tụ họp ở một chỗ dù vẫn phân tách thành muôn ngàn.
14. Bàn hoàng sừng sốt, tóc trên đầu dựng ngược, Arjuna chấp tay, cúi đầu tỏ lòng tôn kính và bắt đầu khấn Đấng Tối Cao.
15. **Arjuna thưa:** Muôn tâu Đức Chí Tôn Krishna yêu quý, tôi thấy tất cả thiên thần và muôn loại chúng sinh khác tụ họp trong mình Người. Tôi thấy đấng sáng tạo Brahma tọa trên tòa sen báu, cũng như là Thần Shiva, tất cả các bậc đại hiền và những vị thần rắn linh thiêng.

16. Muôn tâu Đức Chúa Trời, tâu vóc thể vũ trụ, tôi thấy mình Người có vô hạn tay, bụng, miệng và mắt giăng ra khắp nơi và bất tận. Tôi thấy Người không có cuối, giữa và khởi đầu.
17. Khó mà nhìn thấy vóc thể của Người vì hào quang sáng chói tỏa ra từ mình Người chiếu rọi muôn phương chẳng khác nào lửa cháy rừng rực hay ánh dương bất tận. Tuy nhiên, nhìn đâu tôi cũng thấy vóc dáng ngời sáng được trang điểm bằng những chiếc mũ miện lấp lánh, những cây chùy và những chiếc đĩa xoay của Người.
18. Người là mục đích vô thượng khởi nguyên, là chôn an nghỉ cuối cùng của cả vũ trụ. Người bất diệt và cao niên nhất. Người là đấng gìn giữ tôn giáo vĩnh cửu, là Đức Thượng Đế. Đó là ý kiến của tôi.
19. Người không có khởi đầu, quãng giữa hay kết thúc. Vinh quang của Người bất tận. Người có nhiều tay không kể xiết, còn đôi vàng nhật nguyệt là hai con mắt Người. Tôi thấy lửa sáng rực phun ra từ những cái miệng của Người, và Người thiêu đốt cả vũ trụ bằng hào quang chói lòa của Mình.
20. Một mình Người bao trùm toàn bộ bầu trời, tất cả các tinh cầu và khoảng không giữa chúng. Thưa đấng đại hùng đại lực, mọi hệ hành tinh rung động khi thấy vóc thể kỳ diệu và khủng khiếp đó.
21. Tất cả chư thần đều tuân phục và nhập vào Người. Một số vị kinh sợ chấp tay cầu khẩn Người. Tất cả các bậc đại hiền và chúng sinh đã đắc quả toàn thiện đồng thanh cất lên những bản thánh ca Vệ Đà xung tụng Người và tung hô “Thái bình cho muôn loài!”
22. Tất cả các hóa thân của thần Shiva, các Āditya, Vasu, Sādhya, Viśvedeva, hai vị Āsvī, các vị Marut, các vị tổ tiên, các vị Gandharva, Yaksha, Asura và những vị á thần toàn thiện đều chiêm ngưỡng Người với sự kinh ngạc bàng hoàng.
23. Muôn tâu đấng có đôi tay đầy pháp lực, mọi tinh tú và những vị á thần trị vì ở đó đều kinh hồn bạt vía khi thấy vóc thể đại hùng với muôn vàn mắt, mắt, tay, chân, hông, bụng và những hàm răng ghê rợn. Tôi cũng kinh hoàng chẳng kém gì họ.
24. Thưa Đức Vishnu hiện hữu khắp nơi, thấy Người chói ngời muôn sắc màu với những cái đầu chạm trời, những cái miệng hoác rộng, những cặp mắt khổng lồ sáng rực, tôi sợ hết hồn vía và không thể giữ nổi bình tĩnh hay sự thăng bằng trong tâm trí.
25. Thưa Đức Chúa của các vị chúa, chôn nương nấu của muôn cõi, xin hãy mở lượng từ bi đối với tôi. Thấy những vẻ mặt bùng bùng như ngày tận diệt và những hàm răng khủng khiếp, tôi mất hết bình tĩnh và bối rối hoàn toàn.
- 26-27. Tôi thấy tất cả bọn con trai của Dhritarashtra và các vương hầu đồng minh của họ, Bhisma, Drona, Karna, cùng toàn bộ các vị tướng quân của ta đang lao vào những cái miệng khủng khiếp của Người và một số người đầu đã nát bậy, nhưng thân còn mắc giữa những chiếc răng của Người.
28. Tựa muôn vàn dòng sông cuộn cuộn đổ nước về biển cả, những chiến binh uy dũng đó biến mất trong những cái miệng rực lửa của Người.
29. Tôi nhìn thấy tất cả mọi người đang vùn vụt lao vào những cái miệng hoác rộng của Người chẳng khác nào những con thiêu thân lao mình vào lửa.
30. Thưa Đức Vishnu, tôi thấy Người ngồn ngấu tất cả mọi người ở khắp phương bằng những cái miệng rực lửa của Mình. Trùm thân quang chói lòa của Mình lên khắp vũ trụ, Người phát ra những tia sáng khủng khiếp nóng bỏng.
31. Thưa Đức Chúa của các vị chúa, xin hãy cho tôi hay Người là ai trong vóc dáng khủng khiếp này. Xin hãy nhân từ với tôi, kẻ đang thành kính cúi mình trước Người. Người là Đức Thượng Đế khởi thủy và tôi muốn biết về Người, bởi tôi không rõ sứ mạng của Người là gì.

32. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Ta là thời gian, đáng hủy diệt vĩ đại của mọi cõi thế và Ta tới đây để tiêu diệt tất cả những người này. Trừ anh em người (anh em Pandava), còn tất cả các chiến binh có mặt trên chiến địa ở cả hai phe đều bị giết trong cuộc giao tranh sắp tới.

33. Vậy hãy đứng dậy đi! Hãy chuẩn bị chiến đấu và giành lấy vinh quang! Hãy chiến thắng kẻ thù và hưởng vương quốc cường thịnh. Tất cả bọn họ đều đã chết rồi theo sự sắp đặt của Ta, còn người, hồi Savyasācī, người chỉ có thể là công cụ trong cuộc chiến này mà thôi.

34. Drona, Bhishma, Jayadratha, Karna và những chiến binh vĩ đại khác đều bị Ta tiêu diệt rồi. Bởi vậy hãy giết họ đi và đừng lo lắng gì. Hãy chiến đấu rồi người sẽ thắng mọi kẻ thù trên chiến địa.

35. **Sanjaya thưa với Dhritarashtra:** Muôn tâu bệ hạ, nghe Đức Thượng Đế Tối Cao phán xong, Arjuna run rẩy chấp tay, cung kính cúi mình vái Đức Chí Tôn nhiều lần. Bằng giọng run run vì sợ hãi, chàng áp úng thưa với Đức Chí Tôn Krishna như sau.

36. **Arjuna thưa:** Tâu đức chủ nhân của các giác quan, thế gian ngập tràn niềm vui khi nghe thấy tên Người và ai cũng bị Người thu hút. Những người đã đắc quả toàn thiện thì kính cẩn cúi lạy Người, còn lũ ác quỷ sợ hãi chạy trốn tứ tung. Mọi điều phải diễn ra như vậy.

37. Muôn tâu đáng vĩ đại, vĩ đại hơn cả thần Brahma, Người là đáng sáng tạo khởi nguyên. Có lý nào họ chẳng cung kính cúi lạy Người? Thưa đáng vô cùng, thưa Chúa tể của chư thần, chón nung nấu của vũ trụ! Người là cội nguồn bất tận, là căn nguyên của mọi căn nguyên và siêu nghiệm đối với thế giới vật chất.

38. Người là Đức Thượng Đế khởi thủy, là đáng cao niên nhất, là chón nung nấu cuối cùng của vũ trụ được thị hiện. Người biết tất cả, và Người là tất cả mọi thứ có thể được biết. Người là nơi ở tối thượng không chịu tác động của các thuộc tính vật chất. Hồi hình tướng bất tận! Nhờ Người mà cả vũ trụ lan tràn thị hiện.

39. Người là không khí và là đáng trị vì tối cao. Người là lửa, nước và mặt trăng. Người là Brahma, sinh linh đầu tiên của vũ trụ và Người là đại thủy tổ. Bởi vậy nên tôi ngàn lần thành tâm dâng lên tôn kính với Người và nhiều hơn thế nữa.

40. Kính thờ Người từ khắp bốn phương tám hướng. Thưa sức mạnh vô địch, Người là vị chúa tể quyền năng vô hạn! Người hiện diện khắp nơi nên Người là tất cả.

41-42. Coi Người là bạn của mình, tôi đã nông nổi gọi Người: “Này Krishna”, “Này Yādava”, “Này hiền hữu của tôi” mà không biết tới sự vĩ đại của Người. Xin hãy lượng thứ cho những điều tôi đã làm lúc mất trí hay khi đang say đắm trong tình yêu. Tôi đã nhiều lần xúc phạm Người bằng những câu bông đùa khi chúng ta nghỉ ngơi, nằm cùng chiếu, ăn cùng mâm, lúc chỉ có hai người, lúc thì với đám bạn bè. Thưa đáng vô sai biệt, xin hãy thứ tha cho tất cả những hành vi bất kính ấy.

43. Người là cha của cả thế giới vũ trụ, của loài chuyển động và loài bất động. Người là thủ lĩnh đáng tôn thờ và đức thầy tâm linh tối cao của chúng. Chẳng có chúng sinh nào sánh được với Người hay là Thượng Đế như Người. Làm gì có ai vĩ đại hơn Người trong tam giới thưa Đấng Tối Cao quyền lực vô biên?

44. Người là Đấng Tối Cao mà tất cả chúng sinh tôn thờ. Bởi vậy tôi phủ phục xuống chân Người mà xin sự gia ân. Như cha dung thứ cho sự vô lễ của con, như bạn độ lượng trước sự xúc phạm của bạn, như vợ bao dung trước sự suồng sã của chồng, xin Người rộng lòng thứ tha cho những điều không phải tôi đã làm với Người.

45. Được thấy vóc thể vũ trụ mà tôi chưa từng thấy bao giờ, lòng tôi vui sướng vô ngần, nhưng tâm trí thì bàng hoàng kinh sợ. Bởi vậy xin Người hãy làm ơn hiện lại chân thân là Đức Thượng Đế, thưa Chúa Tể của các vị chúa, thưa chón trú ngụ của vũ trụ.

46. Thừa vóc thể vũ trụ, thừa Chúa ngàn tay, tôi muốn thấy Người trong dung mạo bốn tay với mũ trụ trên đầu, với cây chùy, đĩa xoay, tù và ốc, và bông sen trên tay. Tôi khao khát được thấy Người trong diện mạo đó.

47. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Arjuna yêu quý của Ta, Ta đã vui lòng cho người thấy vóc thể vũ trụ vô thượng thuộc phạm vi thế giới vật chất bằng nội năng của Minh. Trước người chưa bao giờ có ai được thấy hình tướng khởi thủy, vô biên, chói ngời hào quang này.

48. Hỡi trang dũng sĩ kiệt xuất nhất trong số các chiến binh Kuru, trước người chưa hề có ai nhìn thấy vóc thể vũ trụ này bởi vì không thể thấy được vóc thể có ở thế giới vật chất đó của Ta bằng cách nghiên cứu các bộ kinh Vệ Đà, cúng tế, bố thí, làm việc thiện hay tu khổ hạnh.

49. Diện mạo khủng khiếp của Ta đã làm người bối rối và kinh sợ khi nhìn thấy. Bây giờ là lúc chấm dứt điều đó. Hãy để mọi lo âu của người tiêu tan, hỡi tín đồ yêu quý của Ta. Với tâm trí đã được chấn tĩnh, người có thể chiêm ngưỡng vóc thể mà người ao ước được thấy.

50. **Sanjaya thưa với Dhritarashtra:** Nói xong, Đức Thượng Đế Tối Cao Krishna liền hiện ra trước mặt Arjuna trong hình dạng bốn tay và cuối cùng là dung mạo hai tay tuyệt đẹp của Ngài để Arjuna đang khiếp sợ lấy lại can đảm.

51. **Arjuna thốt lên khi nhìn thấy Krishna trong dung mạo khởi thủy của Ngài:** Janardana ơi, được thấy hình dạng thể nhân tuyệt đẹp của Người, tâm trí tôi đã chấn tĩnh lại và tôi đã hoàn toàn hồi tỉnh.

52. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Arjuna yêu quý của Ta ơi, thật khó để thấy được diện mạo của Ta mà người đang chiêm ngưỡng. Đến cả các vị á thần cũng hằng ao ước được chiêm ngưỡng dung mạo vô cùng khả ái này.

53. Không thể hiểu được dung mạo hiện giờ người đang thấy nhờ huệ nhãn siêu việt bằng việc nghiên cứu các tập Kinh Vệ Đà, ban của bố thí, tu khổ hạnh khắc nghiệt hay cúng tế. Điều đó chẳng giúp chúng sinh thấy được Ta theo đúng bản chất.

54. Arjuna yêu quý ơi, chỉ nhờ sự phục vụ tận tụy mới có thể hiểu được Ta và tận mắt nhìn thấy Ta trong diện mạo đang ở trước mặt người. Chỉ vậy người mới có thể hiểu được những điều huyền bí về Ta.

55. Arjuna yêu quý của Ta ơi, người nào tiến hành sự phục vụ tận tụy trong sạch không bị ô nhiễm bởi hoạt động nhân quả và lý lẽ triết lý, người nào lao động vì Ta, coi Ta là mục đích tốt đỉnh của đời mình và thân thiện với mọi chúng sinh, người đó nhất định sẽ đến với Ta.

CHƯƠNG 12

Sự Phục Vụ Tận Tụy

1. **Arjuna hỏi:** Giữa những người luôn hết lòng tận tụy phụng sự Người với tình yêu và những người thờ phượng Brahman vô ngã (impersonal) không thị hiện thì ai là người hoàn hảo hơn?
2. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Ta xem những người dồn hết tâm trí vào hình dạng cá nhân của Ta và luôn phụng sự ta với niềm tin siêu việt son sắt là những người hoàn hảo nhất.
- 3-4. Những ai hết mực tôn thờ bản sắc không thị hiện nằm ngoài khả năng nhận thức của giác quan, hiện diện khắp nơi, bất khả tri, bất biến, cố định và bất động, cái là phương diện vô ngã của Chân Lý Tuyệt Đối, đồng thời kiểm soát giác quan và chí công vô tư với tất cả chúng sinh, những người đó hành động vì lợi ích chung cuối cùng thì cũng đến được với Ta.
5. Những người dồn hết tâm trí vào phương diện vô ngã không thị hiện của Chân Lý Tuyệt Đối sẽ tiến bộ một cách hết sức chặt vật. Đối với chúng sinh thị hiện, mỗi bước tiến trên con đường này đều gắn liền với những khó khăn chồng chất.
- 6-7. Nhưng những ai thờ phượng Ta, hiến dâng ta tất cả hoạt động của mình và một lòng tín nghĩa với Ta, tận tụy phụng sự Ta, lúc nào cũng tưởng đến Ta, dồn hết tâm trí vào Ta, thì hồi con trai của Pritha, những người đó sẽ lập tức được Ta cứu khỏi bể sinh tử.
8. Hãy dồn hết tâm trí vào Ta, Đức Thượng Đế Tối Cao và để Ta lấp tràn trí khôn của ngươi. Như vậy, ngươi sẽ sống mãi trong Ta; đó là điều chắc chắn.
9. Hỡi Arjuna yêu quý của Ta, hỡi người chinh phục của cải, nếu ngươi chẳng thể liên tục dồn tâm trí vào Ta thì hãy tuân thủ những giới hạnh của bhakti-yoga (yoga phụng sự). Như thế, khát vọng đến với Ta trong ngươi sẽ ngày một tăng.
10. Nếu ngươi chẳng thể tuân theo những giới luật của bhakti-yoga thì hãy cố gắng lao động vì Ta bởi lẽ ngươi sẽ đạt sự toàn thiện khi làm việc vì Ta.
11. Nếu ngươi chẳng thể lao động với ý thức về Ta thì hãy gắng dâng hiến mọi thành quả lao động của ngươi và hãy thấu hiểu bản chất thật sự của mình.
12. Nếu ngươi chẳng thể làm được cả hai điều đó thì hãy gắng kiên toàn tri thức. Cao hơn tri thức là thiền định, còn cao hơn thiền định là sự từ bỏ thành quả lao động, vì sự từ bỏ đó sẽ làm cho tâm trí con người an lạc.
- 13-14. Ai chẳng hề ganh ghét mà là bạn tốt của mọi chúng sinh, ai chẳng coi mình là chủ sở hữu và thoát khỏi mọi nguy ngã, ai điềm tĩnh cả trong hạnh phúc lẫn khổ đau, ai giàu lòng dung thứ, luôn mãn nguyện, biết tự chủ và phục vụ Ta tận tụy với lòng quyết tâm sắt đá, với tâm trí và trí khôn dồn hết vào Ta, tín đồ đó được Ta hết mực yêu thương.
15. Người nào chẳng gây bất an cho ai và chẳng bị bất an bởi một ai, người nào điềm tĩnh cả khi sướng lẫn khổ, chẳng hề sợ hãi và lo âu, người đó được Ta vô cùng yêu quý.
16. Tín đồ của Ta, người không phụ thuộc vào nguyên nhân hành động thông thường, người thanh tịnh, hiểu biết, người đã rũ sạch mọi lo ngại và khổ đau, chẳng còn khát khao thành quả là người Ta hết mực yêu quý.

17. Ai chẳng vui cũng chẳng buồn, chẳng tiếc cũng chẳng mong, ai chối bỏ cả điều tốt lẫn điều xấu, tin đồ đó là người Ta rất đỗi yêu thương.

18-19. Ai công bằng với bạn và thù, ai đón nhận vinh và nhục, nóng và lạnh, sướng và khổ, danh thơm và tiếng xấu như nhau, ai không lụy những quan hệ xấu xa, luôn trầm lặng và mẫn nguyện với tất cả, ai chẳng lo lắng tới mái nhà nương thân, ai có tri thức vững vàng và tận tụy phục vụ Ta, người đó được Ta hết lòng quý mến.

20. Những người noi theo đường phục vụ tận tụy bất diệt và hiến mình cho nó với niềm tin sắt đá, và coi Ta là mục đích tột đỉnh, là những người được Ta yêu quý hơn tất cả.

CHƯƠNG 13

Thiên Nhiên, Đấng Hưởng Lạc Và Ý Thức

1-2. **Arjuna thưa:** Thưa Krishna yêu quý, tôi muốn biết về Prakriti (thiên nhiên), Purusha (đấng hưởng lạc), về trường vùng hoạt động (field of activity) và người biết trường vùng hoạt động, về tri thức và đối tượng của tri thức. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Con trai của Kunti oi, thân xác này được gọi là trường vùng hoạt động, còn người biết rõ thân xác ấy được gọi là người biết trường vùng hoạt động.

3. Hỡi dòng dõi của Bharata, người nên hiểu rằng Ta cũng là sự hiểu biết trong mọi thân xác, và rằng việc hiểu biết thân xác này và sự hiểu biết của nó được gọi là tri thức. Đó là ý kiến của Ta.

4. Bây giờ hãy nghe Ta kể tóm tắt về trường vùng hoạt động và cơ cấu của nó, về những đổi thay nó phải chịu và nó được phát sinh từ đâu, ai là người biết trường vùng hoạt động và anh ta tác động tới nó ra sao.

5. Trường vùng hoạt động và người biết trường vùng hoạt động được nhiều bậc hiền giả mô tả trong các tác phẩm Vệ Đà khác nhau và được trình bày đầy đủ với các giải thích cặn kẽ về nguyên nhân và hậu quả trong “Vedanta-sūtra.”

6-7. Năm đại nguyên tố, ngục ngã, trí khôn, cái không thị hiện, mười giác quan và tâm trí, năm đối tượng giác quan, ước muốn, căm ghét, hạnh phúc và khổ đau, toàn bộ các yếu tố vật chất, các dấu hiệu sống và những niềm tin, tất cả những thứ đó gộp lại thành trường vùng hoạt động và những mối tương tác của nó.

8-12. Ta tuyên bố rằng những phẩm hạnh như tính khiêm nhường; không tự phụ; bất bạo lực; nhẫn nại; bình dị; biết tìm đến với vị thầy tâm linh chân chính; thanh tịnh; kiên nhẫn; tự chủ; từ bỏ các đối tượng của lạc thú giác quan; không còn ngục ngã; nhận thức được đau khổ của sinh, lão, bệnh, tử; không ái chấp; không hệ lụy vợ con, nhà cửa và v.v...; điềm nhiên trước hay và dở; luôn một lòng tận tụy và không vụ lợi đối với Ta; khát khao được sống ở nơi cô tịch; xa lánh người phạm tục; thừa nhận tầm quan trọng của việc giác ngộ chân ngã và sự tìm kiếm triết lý về Chân Lý Tuyệt Đối đều là tri thức, những thứ khác còn lại đều là vô tri thức cả.

13. Bây giờ Ta sẽ kể cho người nghe điều con người cần biết, hiểu nó rồi người sẽ hưởng hương vị trường sinh bất diệt. Brahman, tâm thức vô thủy vô chung và dưới quyền Ta nằm ngoài luật nhân quả của thế giới vật chất này.

14. Tay, chân, mắt, đầu, mặt và tai của Ngài có ở khắp nơi. Linh Hồn Tối Cao hiện hữu và thâm nhập vạn vật bằng cách đó.

15. Linh Hồn Tối Cao là khởi thủy của mọi giác quan vật chất, mặc dù Ngài chẳng có giác quan. Ngài chẳng hề bị trói buộc, dù Ngài phù trì mọi chúng sinh. Vừa siêu việt đối với các thuộc tính của thiên nhiên vật chất, Ngài vừa đồng thời là vị chúa tể của chúng.

16. Chân Lý tối cao hiện hữu ở bên trong và bên ngoài mọi chúng sinh, cả loài chuyển động và loài bất động. Bởi vì Ngài thật tinh tế nên chẳng thể trông thấy hay biết Ngài bằng các giác quan vật chất. Ngài vừa ở rất xa, vừa ở ngay bên chúng ta.

17. Không thể phân chia được Linh Hồn Tối Cao và lúc nào Ngài cũng là chính thể thống nhất, mặc dù dường như Ngài bị phân chia giữa các chúng sinh. Ngài phù trì tất cả chúng sinh bằng cách hút chúng vào rồi lại cho chúng hiện ra.

18. Đấng Tối Cao là nguồn ánh sáng của mọi thiên thể sáng. Ngài ở ngoài bóng tối mịt mù của thế giới vật chất và là bản thể không thị hiện. Ngài là tri thức, là đối tượng và mục đích của tri thức. Ngài ngự trị trong tâm mỗi chúng sinh.
19. Vậy là Ta đã kể tóm tắt cho người nghe về trường vùng hoạt động (thể xác), về hiểu biết và cái có thể hiểu biết. Chỉ có các tín đồ của Ta mới có thể hiểu hết được chúng và nhờ thế họ tới được nơi ở của Ta.
20. Hãy biết rằng cả thiên nhiên vật chất và chúng sinh đều không có bắt đầu. Những biến đổi của chúng và các thuộc tính vật chất đều do thiên nhiên vật chất tạo ra.
21. Kinh sách nói rằng thiên nhiên là nguồn gốc phát sinh ra mọi nhân quả vật chất, còn sinh linh là căn nguyên của mọi sướng khổ mà nó phải chịu ở thế giới này.
22. Sinh linh ở trong thế giới vật chất nên nó phải theo đường đời mà thường thức ba thuộc tính của thiên nhiên. Nguyên nhân gây ra điều ấy là sự tiếp xúc của sinh linh với vật chất. Vì thế nó gặp cả tốt lẫn xấu vốn có ở các loài khác nhau.
23. Trong thân thể này còn một người nữa, người hưởng lạc siêu việt. Đó là Đấng Tối Cao, Đức chúa tể vô thượng của vạn vật, đáng quan sát chúng sinh và cho phép nó hành động, đáng được gọi là Linh Hồn Tối Cao.
24. Người nào thấu hiểu thiên nhiên vật chất, chúng sinh và mối tương giao của các thuộc tính vật chất, người đó nhất định đạt sự giải thoát. Anh ta sẽ không phải sinh ra ở thế giới vật chất dù bất kể hiện giờ anh ta đang ở vị trí nào.
25. Người thì nhận thức Linh Hồn Tối Cao trong tim nhờ nhập định, người thì nhờ kiến toàn tri thức, còn người thì nhờ quá trình làm việc không có ham muốn hưởng thụ thành quả lao động của mình.
26. Cả những người dù chẳng có tri thức tinh thần, nhưng cũng bắt đầu thờ phượng Đấng Tối Cao sau khi được nghe những người khác kể về Ngài. Nhờ tuân theo lời những người có uy tín, họ cũng thoát vòng luân hồi sinh tử.
27. Hỡi thủ lĩnh của dòng họ Bharata, người cần biết rằng mọi thứ người thấy, cả thứ chuyển động lẫn bất động đều là sự kết hợp của trường vùng hoạt động và người biết trường vùng (knower of the field).
28. Ai thấy Linh Hồn Tối Cao đồng hành với linh hồn cá thể trong mọi loài và hiểu rằng dù hiện hữu trong thân xác có thể bị hủy diệt, nhưng cả linh hồn và Linh Hồn Tối Cao đều chẳng bao giờ bị diệt vong, người đó thực sự thấy được tất cả.
29. Ai thấy Linh Hồn Tối Cao hiện hữu như nhau ở mọi nơi, ở mỗi chúng sinh, người đó chẳng cho phép tâm trí kéo mình vào vực thẳm vô minh và nhờ thế anh ta tiến tới cái đích siêu việt.
30. Ai thấy người thực thi mọi hoạt động là thân xác do thiên nhiên vật chất tạo ra, còn linh hồn thì chẳng làm gì cả, người đó có nhãn lực toàn thiện.
31. Khi người sáng suốt không còn thấy sự khác nhau giữa các chúng sinh đang bị giam hãm trong những dạng cơ thể vật chất khác nhau và thấy chúng lan tràn khắp nơi, anh ta đạt cấp độ nhận thức Brahman.
32. Những người có tuệ nhãn vĩnh hằng thấy linh hồn bất diệt là bản thể siêu việt, vĩnh cửu và không ở dưới quyền lực của các thuộc tính của thiên nhiên vật chất. Arjuna ơi, dù hiện hữu trong cơ thể vật chất, linh hồn vẫn không hoạt động và không bị vướng vào lưới hoạt động nhân quả.
33. Tương tự như bầu trời, vì bản chất vi tế của nó, chẳng pha trộn với cái gì mặc dù ngập tràn khắp nơi, linh hồn đã thấu hiểu Brahman cũng chẳng bao giờ hòa nhập với thân thể vật chất mặc dù nó ở bên trong thân thể ấy.

34. Hỡi dòng dõi của Bharata, mặt trời một mình soi sáng cả vũ trụ như thế nào thì linh hồn nội tâm cũng thấp sáng ý thức khắp cơ thể như vậy.

35. Những ai bằng tuệ nhãn thấy được sự khác nhau giữa thân thể và người biết thân thể và có thể hiểu cách thoát khỏi ách tù đày của thiên nhiên vật chất, những người đó tới được cõi vô thượng.

CHƯƠNG 14

3 Thuộc Tính Của Thiên Nhiên Vật Chất

1. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Ta sẽ nói cho người nghe lần nữa về đạo lý vô thượng này, hạt châu của toàn bộ tri thức; nhờ thấu hiểu nó mà các bậc đại hiền đều đắc quả hoàn thiện tuyệt đỉnh.
2. Người vững vàng trong tri thức này có thể đạt bản thể siêu việt như của Ta, khi ấy anh ta chẳng bị sinh ra lúc sáng thế và không bị hủy diệt khi tận thế.
3. Nay dòng dõi Bharata, toàn bộ thực thể vật chất, gọi là Brahman, là nguồn gốc sinh thành của vạn vật, và Ta khai sinh cho tất cả chúng sinh bằng việc thụ thai cho Brahman đó.
4. Con trai của Kunti ơi, hãy biết rằng mọi loài được thụ thai trong lòng thiên nhiên vật chất, còn Ta là người cha ban tinh khí.
5. Thiên nhiên vật chất gồm ba thuộc tính là hiện tính, dục tính và si tính (ignorance). Arjuna có cánh tay mạnh ơi, khi sinh thức vĩnh cửu tiếp xúc với thiên nhiên vật chất, nó bị đặt định bởi những tính chất ấy.
6. Hỡi người không phạm tội, hiền tính, cái sạch trong hơn các thuộc tính khác soi sáng và giải thoát chúng sinh khỏi mọi nghiệp chướng. Những người ở dưới ảnh hưởng của thuộc tính này được chế định bởi cảm giác hạnh phúc và trí huệ.
7. Dục tính nảy sinh từ những ham muốn vô độ và dục vọng. Con trai của Kunti ơi, vì vậy mà chúng sinh bị đặt định bị trói chặt vào hoạt động vật chất vì thành quả.
8. Dòng dõi của Bharata ơi, hãy biết rằng tính chất tăm tối sinh ra từ si tính, vô minh kìm giữ tất cả chúng sinh thị hiện trong ảo tưởng. Kết quả ảnh hưởng của nó là sự mất trí, tính lười biếng và chúng ham ngủ, những trói chặt linh hồn bị đặt định.
9. Dòng dõi của Bharata ơi, hiền tính làm cho chúng sinh thấy hạnh phúc, dục tính thúc đẩy chúng hoạt động để hưởng thành quả hoạt động, còn si tính thì che mờ tri thức của nó và làm nó mất trí.
10. Nay dòng dõi của Bharata, có lúc hiền tính ở con người mạnh hơn dục tính và si tính, lúc thì dục tính thắng si tính và hiền tính, lúc thì si tính trội hơn hiền tính và dục tính. Giữa các thuộc tính của thiên nhiên vật chất luôn diễn ra cuộc đấu tranh để chiếm ưu thế như vậy.
11. Có thể cảm thấy sự thắng thế của hiền tính khi mọi cửa ngõ của thân thể đều được trí tuệ soi rọi.
12. Nay người đứng đầu lớp con cháu của Bharata, khi các dấu hiệu của lòng tham luyến ghé góm, khát vọng lao động để hưởng thành quả, nỗ lực tột độ, ham muốn không gì kìm nén nổi ở con người, ấy là dục tính tăng tiến.
13. Con trai của Kunti ơi, khi si tính thắng thế thì con người trở nên tối tăm, thụ động, mất trí và trở thành nạn nhân của ảo tưởng.
14. Khi lia đời trong hiền tính, chúng sinh đến được cõi thượng thiên thanh tịnh của các bậc đại hiền.
15. Khi lia đời trong dục tính, con người sẽ sinh ra giữa những người hoạt động vì thành quả hoạt động; còn khi thoát xác trong si tính, con người sẽ đầu thai vào các vương quốc súc sinh.

16. Kết quả của việc làm mộ đạo rất đổi thanh sạch và người ta nói hoạt động này ở hiền tính. Những hành động được thực hiện trong dục tính sẽ mang lại khổ đau cho con người, còn hành động được thực hiện trong si tính sẽ làm cho anh ta ngu độn.

17. Hiền tính là cội nguồn của tri thức chân chính, dục tính nhen nhóm lên lòng tham, còn si tính thì sản sinh ra sự ngu dốt, sự mất trí và ảo tưởng.

18. Những người ở trong hiền tính sẽ dần dần tới được cõi thượng thiên, những người sống trong dục tính sẽ ở lại cõi trần, còn những kẻ đắm chìm trong si tính thì sẽ sa xuống địa ngục.

19. Ai thực sự thấy được mọi việc ở thế giới vật chất đều do các thuộc tính của thiên nhiên thực hiện và thấu hiểu được Đấng Tối Cao, đáng siêu việt với các thuộc tính đó, người đó đạt được bản thể tinh thần của Ta.

20. Khi đã vượt khỏi ảnh hưởng của ba thuộc tính tác động lên cơ thể vật chất, sinh linh đó không còn phải chịu những nỗi khổ đau gắn liền với sinh, lão, tử và được hưởng tinh túy phúc lạc tinh thần ở ngay kiếp này.

21. **Arjuna nói:** Thưa Đức Chí Tôn, có thể nhận biết người siêu việt hơn ba thuộc tính ấy theo những dấu hiệu nào? Anh ta xử sự ra sao và làm thế nào để thắng được những thuộc tính đó của tự nhiên?

22-25. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Con trai của Pandu ơi, những người vững vàng trước sự hài hòa của hiền tính, hoạt động của dục tính, hay ảo tưởng của si tính; người nào luôn bình thản và điềm tĩnh trước những tác động của ba thuộc tính vật chất; người nào đứng vững và siêu việt đối với các biểu hiện đó bởi vì biết rõ tất cả chúng đều là kết quả hoạt động của các thuộc tính vật chất; người nào thấu tỏ bản chất thực sự của mình và coi sớng, khổ như nhau; người nào chẳng phân biệt hòn đất, viên đá với sỏi vàng; người nào đón nhận hạnh phúc và tai ương như nhau; người nào biết chịu đựng lời chê và chẳng để ý tiếng khen, kiên tâm tiến tới đích bất chấp nhục hay vinh; người nào chẳng phân biệt bạn, thù; người nào từ bỏ mọi hoạt động vật chất, người đó đã siêu việt hơn các thuộc tính của thiên nhiên vật chất.

26. Người nào hoàn toàn hiến dâng mình cho sự phục vụ tận tụy và luôn vững bước theo con đường đã chọn trong mọi hoàn cảnh, người đó lập tức vượt khỏi các thuộc tính của thiên nhiên vật chất và đạt cấp độ Brahman.

27. Ta là cốt lõi của Brahman vô bản sắc, bất tử, bất diệt, vĩnh cửu và cũng là cội nguồn của mọi phúc lạc.

CHƯƠNG 15

Yoga Của Đấng Tối Cao

- Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Có lời kể rằng có cây đa trường sinh bất tử, rễ vươn lên trên, cành đâm xuống dưới và lá của nó là các Thánh ca Vệ Đà. Ai biết cây này, người đó hiểu được đạo lý Vệ Đà.
- Được nuôi dưỡng bằng ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất, cành của cây này vươn lên trên và tỏa xuống dưới. Các nhánh của nó là những đối tượng giác quan. Cây đa này có rễ đâm xuống dưới và bị gắn chặt với hoạt động vì thành quả của xã hội loài người.
- 3-4. Không thể hiểu được hình dạng thật sự của cây ấy ở thế giới này. Chẳng ai biết đâu là chỗ kết thúc, đâu là chỗ bắt đầu và đâu là nền tảng của nó. Nhưng con người cần kiên quyết chặt đổ cây bám rễ sâu đó bằng rìu xả ly. Sau đấy, cần tìm đến một nơi mà từ đó anh ta không bao giờ trở lại nữa và tại đấy, anh ta hiến mình cho Đức Thượng Đế Tối Cao, đứng khởi nguyên và cội nguồn phát triển của vạn vật từ ngàn xưa.
- Những ai bỏ được tính hãnh diện hão, ảo tưởng và đoạn tuyệt với những quan hệ ngục tạo, ai hiểu tính vĩnh hằng muôn thuở, ai đoạn trừ ái dục vật chất, ai thoát khỏi nhị nguyên tính hạnh phúc và khổ đau, ai chẳng bị lầm lạc và biết rõ cách hiến mình cho Đấng Tối Cao, những người đó tới được vương quốc vĩnh cửu ấy.
- Cảnh giới vô thượng đó của Ta không được chiếu sáng bằng mặt trời hay mặt trăng, cũng chẳng bằng ánh lửa hay ánh điện. Ai tới được đó sẽ không bao giờ trở lại thế giới vật chất này nữa.
- Sinh linh ở thế giới bị đặt định là những phần riêng biệt vĩnh viễn của Ta. Sống trong trạng thái bị đặt định, chúng phải vật lộn hết sức khó khăn với sáu giác quan, trong đó có cả tâm trí.
- Sinh linh ở thế giới vật chất mang các quan niệm sống của mình từ cơ thể này sang cơ thể khác như gió đưa hương. Bởi thế, nó nhận loại cơ thể này rồi trút bỏ để nhận cơ thể khác.
- Khi nhập vào cơ thể vật chất khác, sinh linh nhận các loại giác quan nhất định là thị giác, khứu giác, vị giác, thính giác, và xúc giác mà tâm trí là trung tâm của những giác quan này. Anh ta vì thế tận hưởng bộ đối tượng giác quan tương ứng.
- Những kẻ ngốc chẳng thể hiểu được sinh linh trút bỏ thân xác của nó như thế nào và nó hưởng thân xác nào khi bị ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất quyến rũ. Những ai có tuệ nhãn, người ấy có thể nhìn thấy tất cả những điều ấy.
- Những nhà tiên nghiệm không ngừng vươn tới mục đích tột bậc, những người đã giác ngộ được bản chất thực sự của mình có thể thấy rõ tất cả. Còn những kẻ trí tuệ chưa phát triển và chưa chứng ngộ thì không thể thấy được điều đang diễn ra dù có cố gắng đi chăng nữa.
- Ta là cội nguồn của ánh mặt trời xua tan bóng tối ngự trị khắp thế gian. Ánh trăng và ánh lửa cũng phát sinh từ Ta.
- Ta thâm nhập vào từng hành tinh và nhờ năng lượng của Ta, chúng không vượt khỏi quỹ đạo. Ta biến thành mặt trăng và tiếp nhựa sống cho tất cả rau quả.
- Ta là lửa tiêu hóa trong thân thể mọi chúng sinh, Ta kết hợp với khí hít vào và khí thở ra để giúp chúng tiêu hóa bốn loại thức ăn.

15. Ta ngự trong tim mỗi chúng sinh; trí nhớ, hiểu biết và lãng quên đều từ Ta mà ra. Mục đích của tất cả các tập kinh Vệ Đà là để tìm hiểu Ta. Ta là người soạn ra Vedanta, và Ta là người tinh thông Kinh Vệ Đà.
16. Có hai loại chúng sinh là loại hay phạm sai lầm và loại không thể phạm sai lầm. Chúng sinh nào ở thế giới vật chất thuộc loại hay phạm sai lầm, còn tất cả chúng sinh ở thế giới tâm linh thì được gọi là những kẻ vô sai biệt.
17. Ngoài hai loại chúng sinh này còn có đấng Vô thượng, Linh Hồn Tối Cao, Đức Thượng Đế vĩnh hằng, đáng thể nhập vào tam thế và phù trì chúng.
18. Vì Ta siêu nghiệm, vô thượng đối với cả loại hay phạm sai lầm và loại không thể phạm sai lầm và vì Ta vĩ đại nhất nên Ta được tôn vinh là Đấng Tối Cao trên khắp thế gian lẫn trong Kinh Vệ Đà.
19. Ai biết Ta là Đức Thượng Đế Tối Cao và không hề hoài nghi điều đó, người ấy biết được tất cả. Vì thế anh ta tận tụy phụng sự Ta với tình yêu thương, con trai của Bharata à.
20. Hỡi người vô tội, Ta đã tiết lộ cho ngươi phần bí ẩn nhất trong các bộ Kinh Vệ Đà. Ai hiểu được điều đó sẽ thành bậc trí huệ và đắc quả toàn thiện nhờ nỗ lực của mình.

CHƯƠNG 16

Bản Chất Thần Thánh Và Quỷ Quái

1-3. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Đây con trai của Bharata, lòng can đảm, sự thanh tủy, ham trau dồi tri thức tâm linh, từ thiện, tự chủ, cúng tế, nghiên cứu Vệ Đà, khổ hạnh, giản dị, bất bạo lực, ngay thật, không sân hận, xả ly, điềm đạm, không ưa bới lỗi người khác, giàu lòng trắc ẩn với tất cả chúng sinh, không tham lam, ôn hòa, khiêm tốn, quả quyết, nghị lực, khoan dung, cương nghị, thanh bạch, không ganh ghét và không hám danh – đó là những phẩm tính siêu việt vốn có ở những người mộ đạo được phú bản chất thần thánh.

4. Đây con trai của Pritha, tính tự phụ, kiêu ngạo, háo danh, nóng tính, thô lỗ và dốt nát là những tính xấu vốn có ở những người mang bản chất quỷ quái.

5. Những đức tính siêu việt dẫn con người đến sự giải thoát, còn bản tính quỷ quái thì bắt anh ta muôn đời chịu ách nô lệ ở thế giới vật chất. Còn người, hỡi con trai của Pandu, người chẳng cần lo lắng vì người chào đời với các phẩm hạnh thần thánh.

6. Đây con trai của Pritha, ở thế giới này có hai loại chúng sinh được tạo tác. Một loại thánh thiện, còn loại kia quỷ quái. Ta đã kể cặn kẽ cho người những đức tính thần thánh, còn bây giờ hãy nghe Ta kể về tính quỷ quái.

7. Những kẻ quỷ quái không biết điều gì nên làm, điều gì không. Họ không có sự trong sạch, cách cư xử đúng đắn và đức ngay thật.

8. Họ bảo rằng thế giới này không có thật, không có cơ sở và không có Thượng Đế cai quản. Họ tuyên bố rằng nó nảy sinh từ ham muốn tình dục và nó chẳng có căn nguyên nào khác ngoài dục vọng.

9. Tuân theo những quan điểm đó, loại người quỷ quái, những kẻ đã lạc lối và không có trí khôn làm những việc tàn hại khủng khiếp đưa thế giới đến chỗ hủy diệt.

10. Vì dung túng cho dục vọng vô độ và bị mê hoặc bởi lòng kiêu ngạo, thói tự phụ và tính sĩ diện hão mà loại người quỷ quái sống trong ảo tưởng luôn làm điều như bản và say mê những thứ nhất thời.

11-12. Họ cho rằng làm mãn nguyện các giác quan là điều tối quan trọng của nền văn minh nhân loại. Vì thế, họ bất an cho tới ngày tận số. Bị trói buộc bởi trăm ngàn ham muốn và đắm say trong sắc dục, giận hờn, họ cố kiếm tiền bằng đủ mọi cách phi pháp để dùng chúng vào việc làm thỏa mãn giác quan.

13-15. Kẻ quỷ quái nghĩ: “Giờ ta đã có nhiều tiền của, khi các kế hoạch của ta được thực thi, ta sẽ có nhiều hơn. Hiện giờ ta đã có tài sản lớn, nhưng chúng sẽ tăng lên gấp bội trong tương lai. Ta đã giết chết một trong số những kẻ thù nghịch với ta, những kẻ còn lại cũng sẽ bị giết nốt. Ta là chủ nhân của tất cả. Ta hưởng lạc, ta hoàn mỹ, ta quyền thế và hạnh phúc. Ta tắm mình trong giàu có xa hoa với sự vây bọc của họ hàng quyền quý. Chẳng kẻ nào quyền thế và hạnh phúc hơn ta. Ta sẽ cúng tế, ban của bố thí và nhờ vậy sẽ được thỏa vui.” Những kẻ ấy bị sự vô minh của chính mình lừa dối như vậy.

16. Bị rối rắm bởi muôn nỗi bất an và bị quán chặt trong lưới ảo tưởng, họ càng mê đắm lạc thú giác quan để rồi đọa vào vòng địa ngục.

17. Tự mãn và lúc nào cũng xác xược, bị mê hoặc bởi giàu sang và thói sĩ diện hão, đôi khi họ cũng cúng tế, nhưng chỉ làm lấy lệ mà chẳng tuân trì giới hạnh nào.

18. Bị nguy ngã, quyền lực, kiêu mạn, ái dục, sân si làm rối trí nên những kẻ quỷ quái sinh lòng ghen ghét Đức Thượng Đế Tối Cao ngự trong tim chúng, trong tim các chúng sinh khác và báng bỏ tôn giáo chân chính.
19. Ta vĩnh viễn đầy những kẻ ghen ghét và thâm hiểm, những kẻ thấp hèn nhất nhân loại xuống thế giới vật chất và bắt chúng đầu thai vào đủ mọi loài yêu quái.
20. Hỡi con trai của Kunti, vì mãi đầu thai làm yêu quái, những kẻ đó chẳng thể lại gần Ta và dần bị thoái hóa thành những loài gớm ghiếc nhất.
21. Có ba cửa dẫn tới địa ngục là dâm dục, sân hận, tham lam. Người khôn phải biết trừ bỏ ba thói xấu hủy hoại linh hồn này.
22. Hỡi con trai của Kunti, người đã thoát khỏi ba cửa ngục này sẽ tiến hành những hoạt động dẫn đến sự tự nhận thức và dần đạt được mục đích tốt bậc.
23. Kẻ nào khinh nhờn giáo chỉ của Thánh Kinh và hành động theo ý thích cá nhân, kẻ đó đừng hòng mong đắc quả toàn thiện, hạnh phúc và mục đích tốt bậc.
24. Bởi vậy khi dựa theo giáo chỉ của Thánh Kinh, con người cần biết điều gì nên làm, điều gì không. Khi đã thấu triệt giới luật, anh ta cần hành động sao để vươn dần lên.

CHƯƠNG 17

Những Biến Thể Của Đức Tin

1. **Arjuna hỏi:** Thưa Krishna, những người không tuân thủ các nguyên tắc của Thánh Kinh thờ phượng Đấng Tối Cao theo trí tưởng tượng của họ thì họ có vị trí nào? Họ ở dưới tác động của hiền tính, dục tính hay si tính?
2. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Phù hợp với các thuộc tính của thiên nhiên vật chất mà linh hồn bị đặt định đang chịu ảnh hưởng, đức tin của nó có thể có ba loại là trong hiền tính, trong dục tính và trong si tính. Bây giờ hãy nghe Ta kể điều đó.
3. Đây con trai của Bharata, tùy thuộc vào ảnh hưởng trội hơn của một trong các thuộc tính vật chất, con người phát triển kiểu đức tin tương ứng. Người ta nói rằng chúng sinh có kiểu đức tin phù hợp với thuộc tính vật chất mà nó có.
4. Những người ở hiền tính thờ các vị á thần, những người ở dục tính thờ yêu quái, còn những kẻ ở si tính thì thờ ma quỷ.
- 5-6. Những người ép xác khổ hạnh trái với khuyến dụ trong Kinh Sách, những người bị dục vọng và đam mê xúi bẩy, những người vì ngu ngốc mà hành hạ các yếu tố vật chất của xác thân và hành hạ cả Linh Hồn Tối Cao trong thân thể họ bị gọi là hạng người quỷ quái.
7. Thậm chí thức ăn mà mỗi người ưa thích cũng có ba loại tương ứng với ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất. Đối với hạnh cúng tế, khổ hạnh và việc thiện cũng vậy. Bây giờ hãy nghe Ta kể về sự khác nhau của chúng.
8. Thức ăn mà những người ở hiền tính ưa thích làm tăng tuổi thọ, thanh tẩy cuộc sống của họ, mang lại sức lực, sức khỏe, hạnh phúc và toại nguyện. Thức ăn đó ngon lành, giàu chất béo, bổ dưỡng và làm hồi lòng hồi dạ.
9. Thức ăn quá đắng, quá chua, mặn, hăng, cay, khô và quá cháy hợp với những người ở dục tính. Thức ăn đó là nguồn gốc của khổ đau, bất hạnh và bệnh tật.
10. Thức ăn được nấu trước khi ăn quá ba tiếng là thức ăn bị mất vị ngon, cũ hỏng và ôi thiu; những người ở thuộc si tính tăm tối thích ăn đồ thừa và những thức ô uế.
11. Trong tất cả các loại cúng tế, tế lễ do những người chẳng hề mong được thưởng công tiến hành theo đúng chỉ giáo của Thánh Kinh với ý thức bồn phận là hạnh cúng tế trong hiền tính.
12. Hời thủ lĩnh của dòng họ Bharata, sự cúng tế được tiến hành vì lợi nhuận vật chất hay kiêu ngạo là hạnh cúng tế trong dục tính.
13. Những tế lễ được tiến hành không theo đúng chỉ giáo của Thánh Kinh, không phân phát prasādam (thức ăn mang tâm linh), không xướng tụng các Thánh ca Vệ Đà, không ban thưởng cho các vị thầy tế và không có đức tin bị coi là hạnh cúng tế trong vô minh.
14. Sự thờ phượng Đấng Tối Cao, các vị Brahmin, bậc thầy tâm linh và những bậc bề trên như song thân phụ mẫu, cũng như đức thanh tịnh, giản dị, tiết hạnh và bất bạo lực là khổ hạnh về thân.
15. Lời nói đúng sự thật, êm tai, hữu ích và không gây bất an cho người khác, và việc thường xuyên đọc Kinh sách Vệ Đà là khổ hạnh về khẩu.

16. Sự mãn nguyện, giản dị, tính nghiêm túc, tự chủ và sự tu thân, sửa mình là khổ hạnh về ý.
17. Ba kiểu khổ hạnh này do người có đức tin siêu việt thực hiện với mục đích làm hài lòng Đấng Tối Cao, không nhằm thu lợi vật chất được gọi là sự khổ hạnh thuộc hiền tính.
18. Sự khổ hạnh được thực hiện do kiêu ngạo để được nổi danh, được người đời trọng vọng và tôn sùng là khổ hạnh trong dục tính. Những cái đó vô thường và chẳng bền lâu.
19. Sự khổ hạnh được thực hiện bởi ngu dốt với ý định tự hành hạ, gây tử vong hay làm hại người khác là khổ hạnh trong vô minh.
20. Bỏ thí với ý thức bồn phận mà không mong được báo đáp, bỏ thí đúng lúc, đúng nơi và cho người xứng đáng được coi là hạnh bỏ thí trong hiền tính.
21. Song, bỏ thí với toan tính được báo đền, với mong ước được hưởng thành quả của nó hay bỏ thí một cách miễn cưỡng là hạng bỏ thí ở dục tính.
22. Bỏ thí ở nơi ứ ứ, không đúng lúc và cho những kẻ chẳng xứng đáng, hay thiếu sự ân cần thích hợp và lòng kính trọng là hạng bỏ thí ở si tính.
23. Ngay từ đầu thuở khai thiên lập địa, ba từ Om Tat Sat được dùng để chỉ Chân Lý Tuyệt Đối Tối Cao. Ba âm tiết tượng trưng này được các vị Brahmin xướng lên khi ngâm tụng các Thánh ca Vệ Đà, khi cúng tế để làm hài lòng Đấng Tối Cao.
24. Bởi vậy nên theo đúng những chỉ giáo của Thánh Kinh, khi cúng tế, bỏ thí hay tu khổ hạnh, các nhà tiên nghiệm luôn bắt đầu với âm tiết “Om” để đạt tới Đấng Tối Cao.
25. Con người cần tiến hành các loại cúng tế, khổ hạnh và bỏ thí với từ “Tat”, đồng thời không mong hưởng thành quả lao động của mình. Mục đích của hoạt động siêu việt này là thoát khỏi gông xiềng vật chất.
- 26-27. Con trai của Pritha ời, Chân Lý Tối Cao là mục đích của hạnh cúng tế trong sự phục vụ tận tụy và được chỉ ra bằng từ “Sat”. Người tiến hành những tế lễ đó được gọi là “sat”, cũng như toàn bộ hoạt động của hạnh cúng tế, khổ hạnh và bỏ thí được thực hiện đúng với bản chất tuyệt đối của chúng nhằm làm hài lòng Đấng Tối Cao.
28. Nay con trai của Pritha, nếu thiếu niềm tin vào Đấng Tối Cao thì sự cúng tế, hạnh bỏ thí hay đức khổ hạnh nào cũng chỉ mang lại công quả nhất thời. Cái đó được gọi là “asat” và không đem lại lợi ích gì ở kiếp này và kiếp sau.

CHƯƠNG 18

Kết Luận – Sự Toàn Thiện Của Đức Xả Ly

1. **Arjuna thưa:** Thưa đáng có cánh tay mạnh, tôi muốn biết về mục đích của đức xả ly (tyāga) và đời sống xả ly (sannyasa), thưa đáng hủy diệt quỷ Keśī và đức chủ nhân của giác quan.
2. **Đức Thượng Đế Tối Cao phán:** Các bậc đại hiền gọi sự từ bỏ các hoạt động nhằm thỏa mãn các ước muốn vật chất là đời sống xả ly (sannyasa). Còn sự từ bỏ thành quả của mọi hoạt động thì được họ gọi là đức xả ly (tyāga).
3. Một số bậc hiền giả nói rằng cần từ bỏ mọi kiểu hoạt động vì thành quả bởi đây là hành động xấu xa, còn một số khác thì quả quyết rằng không bao giờ được bỏ cúng tế, làm phúc và tu khổ hạnh.
4. Hỡi người tài giỏi nhất dòng họ Bharata, bây giờ hãy nghe kiến giải của Ta về đức xả ly. Hỡi mãnh hổ trong thiên hạ, Kinh sách nói rằng có ba đức xả ly.
5. Không nên bỏ cúng tế, bố thí hay khổ hạnh, vì thiếu chúng là không được. Thực ra, đến cả những linh hồn vĩ đại cũng trở nên thanh sạch nhờ cúng tế, khổ hạnh hay bố thí.
6. Tất cả những hoạt động này cần được tiến hành không có sự tham luyến hay sự trông chờ kết quả. Cần làm chúng với ý thức bổn phận hỡi con trai của Pritha. Đó là ý kiến cuối cùng của Ta.
7. Con người không bao giờ được chối bỏ các bổn phận quy định. Nếu vì ảo tưởng mà anh ta không chịu thực hiện chúng thì sự từ chối đó được gọi là hạng xả ly trong vô minh.
8. Ai không chịu làm tròn bổn phận quy định vì chúng gây bất an, hay vì sợ những bất tiện cho thân xác, người đó đang xả ly trong dục tính. Hành động này chẳng bao giờ dẫn anh ta tới đức xả ly toàn thiện.
9. Arjuna ơi, khi con người làm tròn bổn phận quy định chỉ vì chúng nhất thiết phải được làm tròn, khi anh ta dứt bỏ mọi mối liên hệ vật chất và lòng tham quyến thành quả lao động của mình, sự từ bỏ này được gọi là hạng xả ly trong hiền tính.
10. Người mẫn tuệ xả ly trong hiền tính chẳng ghét việc xấu cũng chẳng thích việc tốt, anh ta hành động không nghi ngại.
11. Thực ra, chúng sinh thị hiện không thể bỏ hoạt động hoàn toàn. Nhưng người từ bỏ thành quả lao động của mình được gọi là người xả ly thực sự.
12. Người không chịu xả ly sẽ phải hứng chịu nghiệp quả của mình, gồm quả lành, quả dữ và quả hỗn hợp sau khi chết. Còn người sống theo tinh thần xả ly thì không hưởng quả, cũng chẳng phải chịu đau khổ vì nó.
13. Hỡi Arjuna có cánh tay mạnh, theo Vedanta, mọi hành động đều được hình thành bởi năm nhân tố và bây giờ Ta dạy tiếp cho người.
14. Nơi hành động (thân thể), người hành động, các loại giác quan, những nỗ lực khác nhau và cuối cùng là Linh Hồn Tối Cao – đó là năm nhân tố của hành động.

15. Mọi hành động, dù đúng hay sai do con người thực hiện bằng thân, khẩu, ý đều do năm nhân tố này gây ra cả.
16. Do đó, ai coi mình là người hành động duy nhất và không tính tới năm yếu tố này, người đó dĩ nhiên không sáng suốt và chẳng thể nhìn nhận mọi sự đúng như bản chất.
17. Người không bị điều khiển bởi nguy ngã, người có lý trí được giải thoát cho dù tồn tại giết tróc ở cõi trần này thì cũng không là giết tróc và không bị hệ lụy bởi hành động của mình.
18. Tri thức, đối tượng của tri thức và người có tri thức là ba yếu tố thúc đẩy hành động, còn các giác quan, hành động và người hành động là ba yếu tố tạo nên hành động.
19. Tri thức, hành động và người hành động được chia thành ba loại phù hợp với ba thuộc tính khác nhau của thiên nhiên vật chất. Bây giờ hãy nghe Ta kể về chúng.
20. Tri thức trong đó bản chất tâm linh như nhau ở mọi chúng sinh được thấy rõ, mặc dù chúng bị chia thành vô vàn loại, được coi là tri thức trong hiền tính.
21. Tri thức trong đó mỗi loại thân xác là một loại chúng sinh khác nhau, là tri thức ở dục tính.
22. Còn tri thức khiến con người gắn bó với một loại công việc như nó là tất cả trên đời này, không cho con người biết chân lý và hết sức nghèo nàn thì gọi là tri thức trong u tối.
23. Hành động được tiến hành phù hợp với giáo chỉ của Thánh Kinh và khi thực hiện nó, con người không níu bám, không yêu, cũng chẳng ghét và không mong hưởng thành quả của nó được gọi là hành động trong hiền tính.
24. Hành động được thực hiện với nỗ lực lớn lao làm thỏa mãn các ham muốn cá nhân và vì vọng ngã thì được gọi là hành động trong dục tính.
25. Hành động được thực hiện trong ảo tưởng, vi phạm chỉ giáo của Thánh Kinh, bất chấp hậu quả xấu xa, được thực hiện với bạo lực và gây khổ đau cho chúng sinh khác bị coi là hành động trong si tính.
26. Ai làm tròn bổn phận của mình không dưới ảnh hưởng của các thuộc tính của thiên nhiên vật chất và của nguy ngã, ai lao động với quyết tâm sắt đá, với nhiệt thành lớn lao và chẳng nao núng trước thành bại, người đó hành động trong hiền tính.
27. Ai ràng buộc với công việc lẫn kết quả của nó và mong được hưởng thành quả; ai tham lam, đố kỵ, bất an và bị vui buồn chi phối, người đó bị gọi là người hành động trong dục tính.
28. Ai luôn hành động trái ngược với chỉ giáo của Thánh Kinh, ai là kẻ duy vật ngoan cố, kẻ dối trá lọc lõi trong việc xúc phạm những người khác, ai lừa nhác, hay u sầu và trì trệ, người đó bị gọi là kẻ hành động trong si tính.
29. Hỡi người chinh phục của cải, bây giờ hãy nghe Ta kể cặn kẽ về các loại lý trí và tính kiên quyết khác nhau tương hợp với các thuộc tính của thiên nhiên vật chất.
30. Con trai của Pritha, lý trí giúp con người hiểu biết điều gì nên làm và điều gì không, điều gì nên sợ và điều gì không, điều gì trói buộc và điều gì giải thoát là lý trí ở hiền tính.
31. Con trai của Pritha ơi, lý trí không có khả năng phân biệt tôn giáo với sự vô thần, điều gì nên làm và điều gì nên tránh là lý trí ở dục tính.

32. Lý trí làm con người tưởng sự vô thần là tôn giáo, còn tôn giáo là vô thần; lý trí đắm chìm trong bóng tối ảo tưởng và lôi kéo con người khỏi chính đạo là lý trí ở si tính, hồi con trai của Pritha.
33. Con trai của Pritha ơi, lòng quyết tâm sắt đá, thứ luôn được duy trì bởi việc rèn luyện yoga và nhờ thế, con người kiểm soát được các hoạt động tâm trí, các luồng sinh khí cùng các giác quan là lòng quyết tâm ở trong hiền tính.
34. Lòng quyết tâm mà khi có nó con người khư khư giữ lấy thành quả của hoạt động tôn giáo, của sự phát triển kinh tế và làm toại nguyện các giác quan bằng cách ấy là lòng quyết tâm dưới ảnh hưởng của dục tính, Arjuna à.
35. Còn lòng quyết tâm chẳng vượt khỏi giấc chiêm bao, nỗi sợ hãi, buồn đau, tuyệt vọng và ảo tưởng – lòng quyết tâm chẳng còn mảy may chút lý trí đó là sản phẩm của thuộc tính tam tối, con trai của Pritha ạ.
36. Hồi người giỏi nhất dòng họ Bharata, bây giờ hãy nghe Ta kể về ba loại hạnh phúc mà linh hồn bị đặt định tận hưởng và đôi khi nhờ hạnh phúc ấy, nó thoát khỏi mọi khổ đau.
37. Cái ban đầu dường như độc tố, nhưng cuối cùng hóa ra là tiên tử và cái thức tỉnh con người tự chứng ngộ được gọi là hạnh phúc trong hiền tính.
38. Hạnh phúc nảy sinh từ sự tiếp xúc của các giác quan với các đối tượng của chúng và ban đầu dường như là tiên tử, nhưng sau hóa ra độc tố là hạnh phúc trong dục tính.
39. Còn hạnh phúc làm con người mù quáng chẳng còn khả năng tự chứng ngộ, cái chỉ là hão huyền từ đầu chí cuối, cái sinh ra từ những giấc ngủ, từ tính lười biếng và ảo tưởng được gọi là hạnh phúc trong vô minh.
40. Chẳng có chúng sinh nào ở đây lẫn ở hệ hành tinh bậc cao của các vị á thần thoát khỏi ảnh hưởng của ba thuộc tính của thiên nhiên vật chất.
41. Hồi người chinh phạt kẻ thù, các vị Brahmin, các bậc kshatriya, các nhà vaishya and những shudra khác nhau ở bản chất vốn có phù hợp với ba thuộc tính vật chất.
42. Bình tĩnh, tự chủ, khổ hạnh, thanh bạch, nhẫn nại, ngay thẳng, am hiểu, uyên bác và mộ đạo là những phẩm chất vốn có ở các vị Brahmin và họ làm việc trong các đức tính này.
43. Anh dũng, mạnh mẽ, kiên quyết, mưu trí, quả cảm trong chiến trận, hào hiệp và tài lãnh đạo là những phẩm chất công việc vốn có ở các bậc kshatriya.
44. Canh nông, bảo vệ bò cái và kinh doanh là công việc phù hợp với bản chất của các vaishya, còn lao động tay chân và phục vụ các đẳng cấp khác là bổn phận của người shudra.
45. Mỗi người có thể đắc quả toàn thiện nhờ hành động phù hợp với phẩm chất của mình. Bây giờ Ta sẽ kể cho người nghe cách làm điều đó.
46. Nhờ thờ phượng Đấng Tối Cao, đáng là cội nguồn của mọi chúng sinh, đáng hiện hữu khắp nơi và làm tròn các bổn phận quy định của mình, con người có thể đạt sự toàn thiện.
47. Thà làm tròn bổn phận của mình dù thiếu sót còn hơn là thực hiện bổn phận của người khác một cách mỹ mãn. Khi làm tròn bổn phận quy định phù hợp với bản chất của mình, con người không phải chịu các báo ứng ác nghiệp.

48. Việc làm nào cũng bị che đậy bởi vài thiếu sót như lửa bị khói che phủ. Vì thế nên, hỏi con trai của Kunti, con người không nên từ chối làm tròn bổn phận quy định của mình kể cả khi việc làm của anh ta đầy khiếm khuyết.

49. Ai chế ngự được tâm trí và giác quan, ai tịch diệt luyến ái và chẳng màng đến dục lạc vật chất, người đó có thể đạt cấp độ toàn thiện tốt bậc và thoát khỏi mọi tội báo nhờ lối sống thoát tục.

50. Hỏi con trai của Kunti, bây giờ Ta sẽ kể vấn tắt cho người biết nên hành động cách nào để sau khi đạt sự toàn thiện này, con người có thể vươn tới cấp độ tuyệt đỉnh Brahman và có được tri thức vô thượng.

51-53. Ai dựa vào lý trí để tu dưỡng và kiềm chế trí tuệ với quyết tâm sắt đá; ai từ bỏ các đối tượng lạc thú giác quan và thoát khỏi cả yêu lẫn ghét; ai sống nơi thanh u, ăn ít, điều ngự thân, khẩu, ý; ai luôn trong trạng thái xuất thần và ai tịch diệt ái chấp, ngụy ngã, ngụy lực, kiêu mạn, dục vọng, sân hận và mọi thứ của cải vật chất; ai không coi mình là chủ sở hữu của bất cứ thứ gì và lúc nào cũng an lạc, chắc chắn người đó đã giác ngộ chân ngã.

54. Người nào đạt cấp độ siêu việt bằng cách đó, người đó lập tức thấu hiểu Brahman Vô Thượng và trở nên vô cùng vui sướng. Anh ta chẳng nuối tiếc hay mong muốn điều gì. Anh ta đối xử với mọi chúng sinh như nhau. Ở cấp độ này, anh ta đạt được sự phục vụ tận tụy trong sạch cho Ta.

55. Chỉ bằng sự phục vụ tận tụy mới có thể hiểu được Ta, hiểu rằng Ta là ý thức Thượng Đế Tối Cao. Và khi con người hoàn toàn có được ý thức về Ta nhờ sự phục vụ tận tụy đó, anh ta có thể trở về nước Trời.

56. Mặc dù tiến hành đủ loại hoạt động, nhưng dưới sự phù trì của Ta, tín đồ trong sạch của Ta vẫn tới được cõi vĩnh hằng, muôn đời bất diệt nhờ ân huệ Ta ban.

57. Hãy trông cậy vào Ta trong mọi việc và luôn hành động dưới sự che chở của Ta. Hãy ý thức trọn vẹn về Ta khi phục vụ tận tụy.

58. Nếu người luôn nghĩ đến Ta thì nhờ ân huệ của Ta, người sẽ vượt qua mọi trở ngại cuộc sống bị đặt định. Nếu vì ngụy ngã mà người chẳng hành động với ý thức ấy và chẳng nghe lời Ta thì người sẽ hủy hoại chính mình.

59. Nếu người không hành động theo chỉ giáo của Ta và không chịu giao chiến thì người sẽ phạm sai lầm. Phù hợp với bản chất của mình, người phải tham chiến.

60. Vì tác động của ảo tưởng mà hiện giờ người từ chối hành động theo lời chỉ giáo của Ta. Nhưng đấng nào phẩm chất của người cũng buộc người phải hành động tương tự, con trai của Kunti à.

61. Arjuna ơi, Đấng Tối Cao ngự trong tim mỗi chúng sinh và chỉ đường dẫn lối cho tất cả, những kẻ tựa như đang ngồi trong cỗ xe làm bằng năng lượng vật chất.

62. Hỏi người nối dõi của Bharata, hãy hoàn toàn hiến mình cho Ngài. Nhờ ân huệ của Ngài, người sẽ có được an lạc siêu việt và tới được cõi vĩnh hằng vô thượng.

63. Vậy là Ta đã tiết lộ cho người tri thức huyền nhiệm nhất. Hãy cân nhắc kỹ càng rồi sau đó hãy làm như người muốn.

64. Vì ngươi là bạn chí thiết của Ta nên Ta ban cho ngươi những lời răn vô thượng, tri thức huyền nhiệm nhất. Hãy lắng nghe Ta vì điều đó là phúc lành đối với ngươi.
65. Hãy luôn nghĩ đến Ta, hãy trở thành tín đồ của Ta, hãy thờ phượng Ta và tỏ lòng tín ngưỡng Ta. Khi ấy, nhất định người sẽ đến được với Ta. Ta hứa với người điều đó bởi ngươi là bạn thân nhất của Ta.
66. Hãy từ bỏ mọi loại tôn giáo và chỉ hiến mình cho Ta. Ta sẽ cứu ngươi thoát khỏi mọi tội báo. Đừng lo sợ gì.
67. Những kẻ chẳng tu khổ hạnh, chẳng phải là tín đồ của Ta, chẳng phục vụ tận tụy hoặc ganh ghét với Ta chẳng bao giờ được nghe giảng giải về tri thức huyền nhiệm này.
68. Ai giảng giải điều tối mật này cho các tín đồ, người đó nhất định sẽ đạt cấp độ phục vụ tận tụy trong sạch và cuối cùng sẽ trở về với Ta.
69. Chẳng có kẻ tội tở nào trên thế gian này và sẽ chẳng bao giờ có ai được Ta yêu quý hơn người đó.
70. Ta tuyên bố người nghiên cứu cuộc đàm thoại thiêng liêng này của chúng ta là người thờ phượng Ta bằng trí khôn.
71. Ai nghe cuộc trò chuyện này với niềm tin không chút tị hiềm, người đó thoát khỏi mọi quả báo tội lỗi và tới được các hành tinh tươi đẹp mà những người mộ đạo sinh sống.
72. Hỡi con trai của Pritha, hỡi người chinh phục của cái, ngươi đã thật tập trung nghe chưa? Vô minh và ảo tưởng của ngươi đã bị xua ta hết chưa?
73. **Arjuna đáp:** Thưa Krishna yêu quý, thưa đáng vô sai lạc, bao nhiêu ảo tưởng trong tôi này đã tiêu tan. Nhờ ân huệ Người, tôi đã lấy lại được trí nhớ. Giờ tôi đã vững tâm, đã trút bỏ hết hồ nghi và tôi sẵn sàng thi hành mệnh lệnh của Người.
74. **Sanjaya thưa:** Vậy là hạ thần đã nghe hết cuộc đàm luận của hai linh hồn vĩ đại là Krishna và Arjuna. Thông điệp đó kỳ diệu đến mức làm hạ thần dựng hết tóc gáy.
75. Nhờ ân huệ của đức Vyasa, hạ thần đã trực tiếp nghe được thông điệp huyền nhiệm nhất do Krishna, đức Chúa tể của tất cả sức mạnh huyền bí đích thân phán truyền cho Arjuna.
76. Muôn tâu hoàng thượng, mỗi lần nhớ đến cuộc đàm luận kỳ lạ và thiêng liêng giữa Krishna và Arjuna là hạ thần lại thấy vui sướng rạo rức trong lòng.
77. Muôn tâu hoàng thượng, cứ nhớ đến dung mạo tuyệt diệu của Đức Chí Tôn Krishna là hạ thần lại bàng hoàng kinh ngạc và lòng thêm hoan hỷ.
78. Nơi nào có Krishna, chúa tể của mọi nhà huyền học và nơi nào có Arjuna, tay cung thủ thượng hạng, nơi đó chắc chắn luôn có sự sung túc, chiến thắng, sức mạnh phi thường và đạo nghĩa. Đó là ý kiến của hạ thần.